



NGUYỄN THỊ LY KHA (Chủ biên)  
TRỊNH CAM LY – PHẠM THỊ KIM OANH

# Vở bài tập TIẾNG VIỆT



TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

[timdapan.com](http://timdapan.com)

NGUYỄN THỊ LY KHA (Chủ biên)  
TRỊNH CAM LY – PHẠM THỊ KIM OANH

Vở bài tập  
**TIẾNG VIỆT**



**TẬP HAI**

**NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM**


timdapan.com

## BẢNG KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH

**(3), (5):** Bài tập tự chọn

**M:** Mẫu

 Chữa lỗi

 Tự đánh giá

SGK: Sách giáo khoa Tiếng Việt 2, tập hai  
tr.: trang

*Chân trời sáng tạo*



## LỜI NÓI ĐẦU

*Các em học sinh yêu quý!*

**Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập hai** là một tài liệu học tập kèm theo sách giáo khoa **Tiếng Việt 2, tập hai – Chân trời sáng tạo**. Các bài tập được biên soạn theo sát từng bài học trong sách giáo khoa nhằm giúp các em ôn luyện, củng cố, mở rộng các nội dung đã được học.

Các em ghi nhớ ý nghĩa của từng kí hiệu ở trang 2 cuốn vở này để thực hiện đúng các yêu cầu học tập trong từng bài học.

Chúc các em tìm thấy niềm vui, niềm yêu thích và những điều bổ ích khi học những bài học từ bộ sách **Tiếng Việt 2 – Chân trời sáng tạo**.

**Các tác giả**

# MỤC LỤC

	<b>Trang</b>
<b>NƠI CHỖN THÂN QUEN (TUẦN 19 – 20)</b>	<b>6</b>
Bài 1: Khu vườn tuổi thơ	6
Bài 2: Con suối bản tôi	8
Bài 3: Con đường làng	11
Bài 4: Bên cửa sổ	12
<b>BỐN MÙA TƯƠI ĐẸP (TUẦN 21 – 22)</b>	<b>18</b>
Bài 1: Chuyện bốn mùa	18
Bài 2: Đầm sen	19
Bài 3: Dàn nhạc mùa hè	23
Bài 4: Mùa đông ở vùng cao	25
<b>THIÊN NHIÊN MUÔN MÀU (TUẦN 23 – 24)</b>	<b>29</b>
Bài 1: Chuyện của vàng anh	29
Bài 2: Ong xây tổ	30
Bài 3: Trái chín	33
Bài 4: Hoa mai vàng	35
<b>SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG (TUẦN 25 – 26)</b>	<b>39</b>
Bài 1: Quê mình đẹp nhất	39
Bài 2: Rừng ngập mặn Cà Mau	40
Bài 3: Mùa lúa chín	45
Bài 4: Sông Hương	46
<b>ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (TUẦN 27)</b>	<b>50</b>
Ôn tập 1	50
Ôn tập 2	51
Ôn tập 3	53
Ôn tập 4	54
Ôn tập 5	56

<b>BÁC HỒ KÍNH YÊU (TUẦN 28 – 29)</b>	<b>58</b>
Bài 1: Ai ngoan sẽ được thưởng	58
Bài 2: Thư Trung thu	59
Bài 3: Cháu thăm nhà Bác	63
Bài 4: Cây và hoa bên lăng Bác	65
<b>VIỆT NAM MẾN YÊU (TUẦN 30 – 31)</b>	<b>70</b>
Bài 1: Chuyện quả bầu	70
Bài 2: Sóng và cát ở Trường Sa	71
Bài 3: Cây dừa	76
Bài 4: Tôi yêu Sài Gòn	78
<b>BÀI CA TRÁI ĐẤT (TUẦN 32 – 33 – 34)</b>	<b>82</b>
Bài 1: Cây nhút nhát	82
Bài 2: Bạn có biết?	83
Bài 3: Trái Đất xanh của em	87
Bài 4: Hừng đông mặt biển	88
Bài 5: Bạn biết phân loại rác không?	93
Bài 6: Cuộc giải cứu bên bờ biển	94
<b>ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (TUẦN 35)</b>	<b>99</b>
Ôn tập 1	99
Ôn tập 2	101
<b>ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II</b>	<b>103</b>



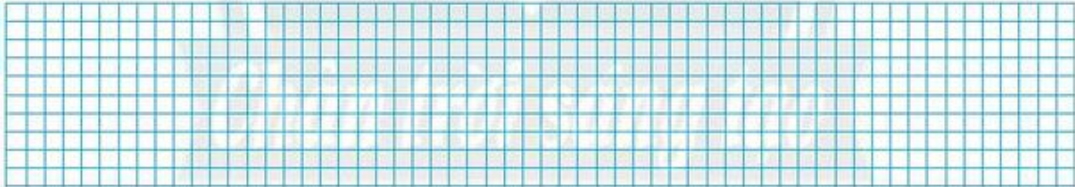
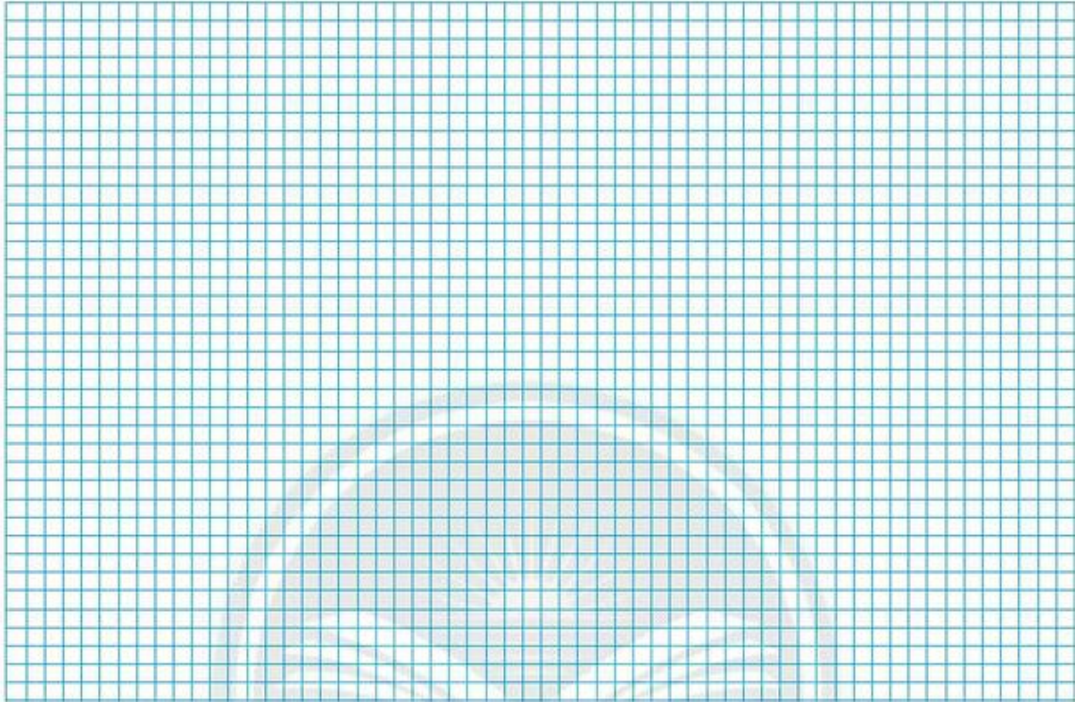






## Bài 2: Con suối bản tôi (SGK, tr.13)

1. Nghe – viết: *Con suối bản tôi* (từ Đoạn suối đến xuôi dòng).



2. Viết từ ngữ chứa tiếng có vần **eo** hoặc vần **oe** gọi tên từng sự vật, hoạt động dưới đây:



.....



.....



.....



.....



.....

**(3) Viết từ ngữ gọi tên từng sự vật dưới đây chứa tiếng có:**

a. Vần **iêu** hoặc vần **ươu**.



.....



.....



.....

b. Vần **ui** hoặc vần **uôi**.



.....



.....



.....

**4. Nối lời giải nghĩa phù hợp với mỗi từ:**

vườn

khoảng đất trống, bằng phẳng, thường ở ngay trước cửa nhà

sân

phần nền trước cửa hoặc xung quanh nhà, thường có mái che

hiên

khu đất thường ở sát cạnh nhà, được rào kín xung quanh để trồng cây



8. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một truyện về nơi thân quen, gần bó.

### PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên truyện: .....

Nhân vật: .....

Lời nói: .....

Việc làm: .....



### Bài 3: Con đường làng (SGK, tr.18)

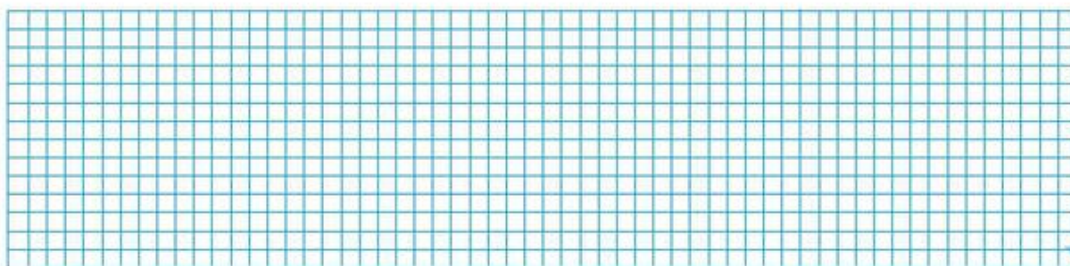
1. Thực hiện các yêu cầu dưới đây:

a. Gạch dưới từ ngữ chỉ cây cối có trong đoạn thơ sau:

Cái na đã tỉnh giấc rồi  
Đàn chuối đứng vỗ tay cười, vui sao!  
Chị tre chải tóc bên ao  
Nàng mây áo trắng ghé vào soi gương.

Trần Đăng Khoa

b. Tìm thêm 3 – 5 từ ngữ chỉ cây cối.



**2. Đọc đoạn văn sau rồi hoàn thành câu trả lời bên dưới:**

Bé theo ông đi chợ hoa. Bé thấy muôn loài hoa đua nhau khoe sắc. Hoa đào, hoa mai, hoa cẩm chướng, hoa thủy tiên nở rộ khắp nơi.

La Khê

- a. Đoạn văn có ..... câu.
- b. Câu số ..... có dấu phẩy.

**3. Đặt dấu phẩy vào vị trí phù hợp trong mỗi câu dưới đây:**

- a. Xoài thanh ca xoài tượng xoài cát đều ngon.
- b. Vườn nhà ngoại trồng cây thuốc cây cảnh cây ăn trái.



**Bài 4: Bên cửa sổ (SGK, tr.21)**

**1. Nghe – viết: Bên cửa sổ (từ đầu đến với Hà).**



Grid area for writing.

2. Viết tên 2 – 3 đường phố hoặc làng xã mà em biết.

Grid area for writing names of streets or villages.

(3) Viết 2 – 3 từ ngữ chứa tiếng:

a. Bắt đầu bằng chữ **ch** hoặc chữ **tr**, có nghĩa:

- Chỉ người trong gia đình, dòng họ. **M:** chị

Grid area for writing words starting with 'ch' or 'tr' related to family.

- Chỉ cây cối. **M:** tre

Grid area for writing words starting with 'ch' or 'tr' related to plants.

b. Có vần **ong** hoặc vần **ông**, có nghĩa:

- Chỉ đồ vật. **M:** cái vòng

Grid area for writing words containing the 'ong' or 'ông' rhyme related to objects.



6. Dùng từ ngữ **khi nào**, **lúc nào**, **bao giờ** đặt câu hỏi cho các từ ngữ in đậm:

a. **Buổi sáng**, ông em thường ra sân tập thể dục.


b. Mẹ gọi Nam dậy **lúc 6 giờ**.


c. **Tuần sau**, lớp em thi văn nghệ.


**M:** – **Sáng sớm**, đường phố bắt đầu nhộn nhịp.

→ *Khi nào* đường phố bắt đầu nhộn nhịp?

→ Đường phố bắt đầu nhộn nhịp *khi nào*?

7. Viết 4 – 5 câu về một việc làm hằng ngày của thầy cô dựa vào gợi ý:

a. Giới thiệu việc làm của thầy cô.

b. Các bước thầy cô thực hiện công việc:

Đầu tiên,...

Tiếp theo,...

Sau đó,...

Cuối cùng,...




Large grid area for writing.



Smaller grid area for writing.

8. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài đọc về nơi thân quen, gần bó.

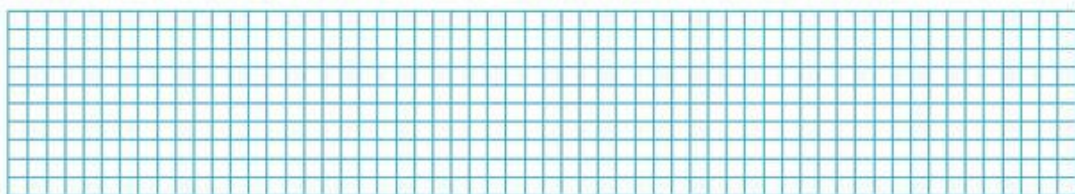


**PHIẾU ĐỌC SÁCH**

Tên bài đọc: .....

Nơi được nhắc đến:	Thông tin mới:	Cảm xúc:
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

9. Vẽ về nơi em thích trong ngôi nhà của mình. Đặt tên cho bức vẽ.

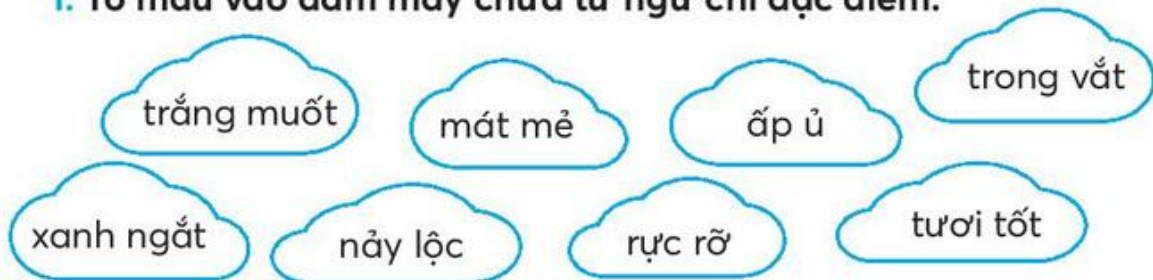


# BỐN MÙA TƯƠI ĐẸP

(Tuần 21 – 22)

## Bài 1: Chuyện bốn mùa (SGK, tr.26)

1. Tô màu vào đám mây chứa từ ngữ chỉ đặc điểm.



2. Viết từ ngữ chỉ đặc điểm của cảnh vật:

a. Mùa xuân.

--

b. Mùa hạ.

--

c. Mùa thu.

--

d. Mùa đông.

--

3. Viết 1 – 2 câu về sự vật trong mỗi bức tranh sau:



A large rectangular grid for writing the student's response to the first set of images.



## Bài 2: Đầm sen (SGK, tr.29)

1. Nghe – viết: Đầm sen (từ đầu đến trưa hè).

A large rectangular grid for writing the student's response to the second set of images.



A smaller rectangular grid for writing the student's response to the third set of images.

**2. Điền vần êu hoặc vần uê vào chỗ trống và thêm dấu thanh (nếu cần).**

cái l..... áo th..... hoa hoa h..... tập đi đ.....

**(3) Điền vào chỗ trống:**

a. Chữ **l** hoặc chữ **n**.

.....ăng tô xanh .....á

Nhuộm đỏ cánh hoa

Rắc .....ên mái nhà

Sắc màu óng ả.

Theo Ninh Đức Hậu

b. Vần **in** hoặc vần **inh** và thêm dấu thanh (nếu cần).

Cây rì rào khúc nhạc

Trong veo sớm t..... sương

Lung l..... bao tia nắng

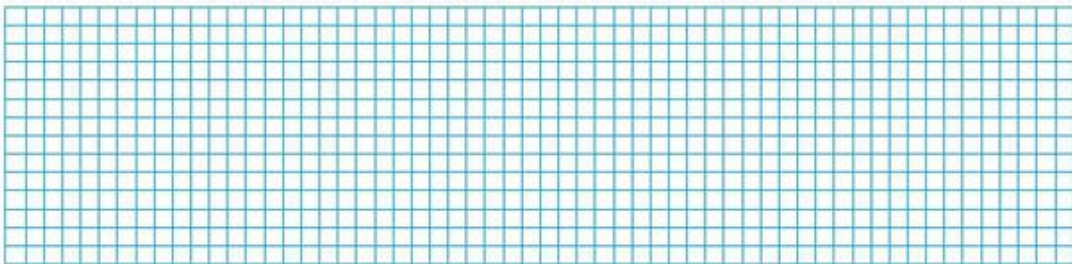
Đậu quả ch..... vàng ươm.

Theo Phạm Hải Lê

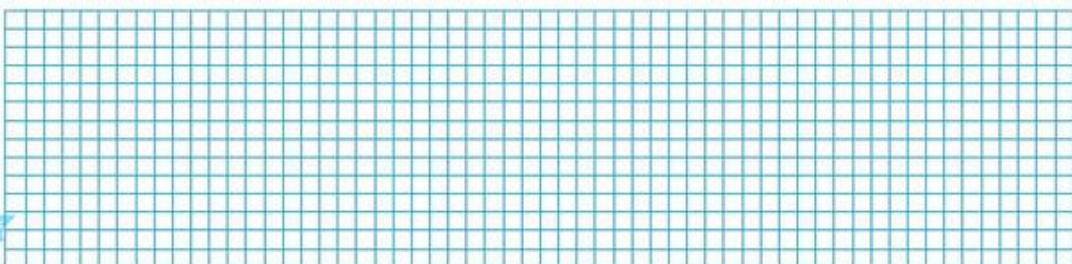
**4. Viết từ ngữ chỉ thời tiết phù hợp với đặc điểm từng mùa.**

a. Mùa xuân

**M:** ấm áp



b. Mùa hạ





c. Cây cối đâm chồi nảy lộc **nhờ thời tiết ấm áp.**

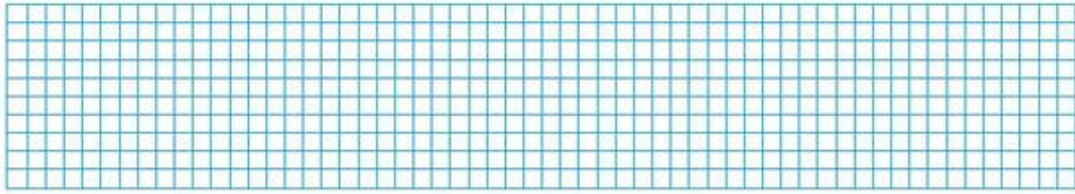
7. Đánh số thứ tự vào  để sắp xếp các câu dưới đây thành đoạn văn:

- Rồi bác nhẹ nhàng đặt bó sen vào lòng thuyền.
- Sáng sớm, mẹ con bác Tâm bơi mừng đi hái sen.
- Sau đó, bác bọc một chiếc lá lớn bên ngoài bó sen.
- Đầu tiên, bác cẩn thận ngắt từng bông.
- Tiếp đến, bác bó sen thành từng bó.

8. Viết 4 – 5 câu về công việc hằng ngày của một người thân của em.

Gợi ý: Em có thể dùng các từ ngữ nói về trình tự thực hiện công việc: *đầu tiên, tiếp theo, sau đó, cuối cùng,...*





9. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài thơ về bốn mùa.

### PHIẾU ĐỌC SÁCH



Tên bài thơ: .....

Tác giả: .....

Mùa: .....

.....

Vẽ đẹp: .....

.....

.....

.....



### Bài 3: Dàn nhạc mùa hè (SGK, tr.34)

1. Tô màu vào đám mây chứa từ ngữ không cùng nhóm.

trắng tinh

xanh lơ

vàng hoe

tím biếc

lạnh ngắt

xám xịt

nóng nực

rét mướt

mát rượi

ấm áp

nâu đất

giá buốt



**2. Gạch dưới từ ngữ chỉ đặc điểm có trong 2 khổ thơ sau:**

Giọt nắng của mùa thu  
Trong veo màu ngọc bích  
Nắng tan vào bông cúc  
Làm vàng cả mùa thu.

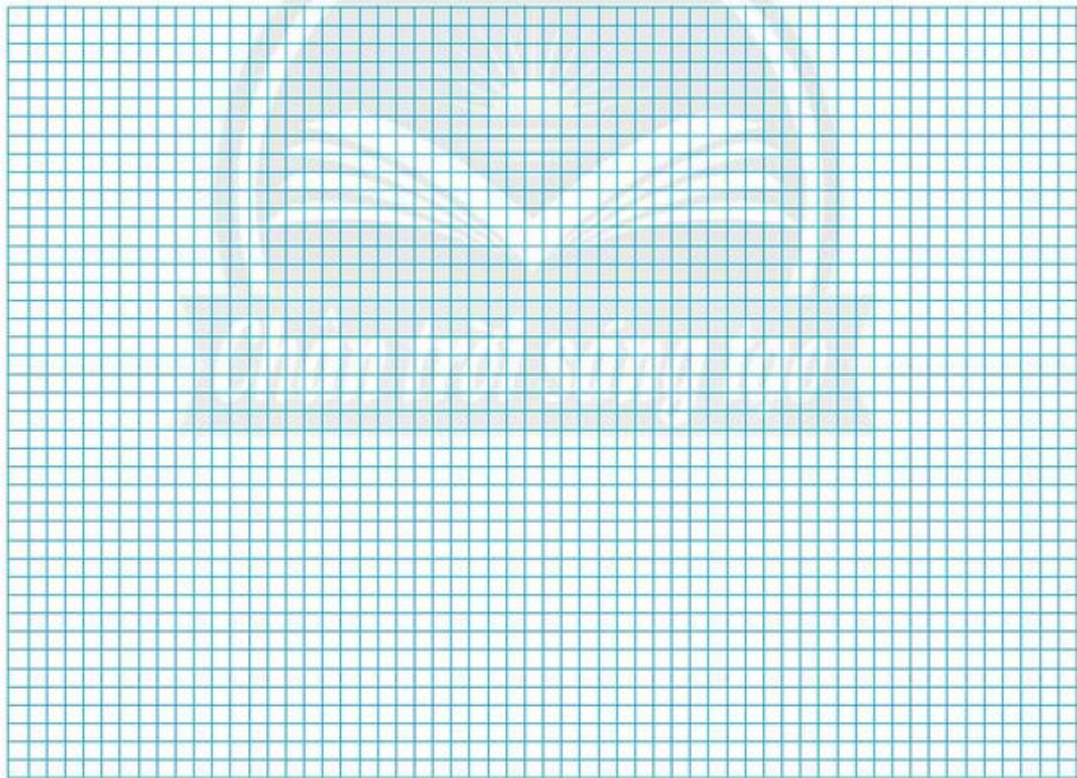
Giọt nắng của mùa đông  
Say sưa ngủ ngoài đồng  
Cho cây bắp cải nhỏ  
Mở mắt tròn băng khuâng.

Vương Triều Hải

**3. Ngắt đoạn văn sau thành 5 câu rồi viết lại cho đúng chính tả.**

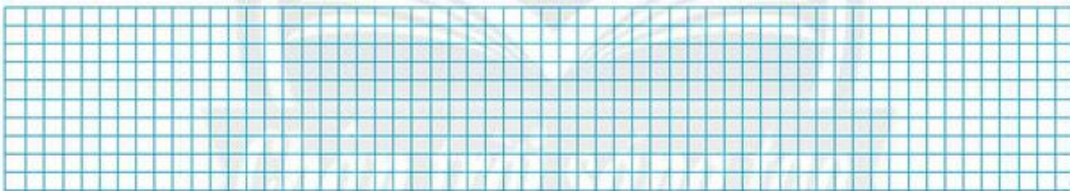
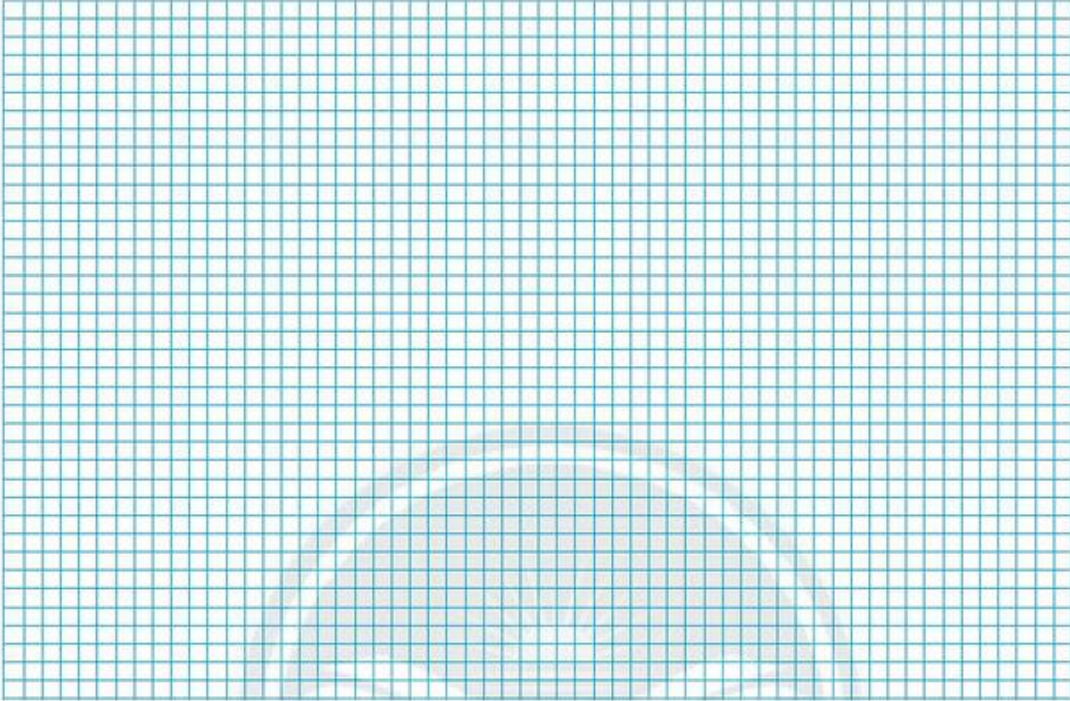
Mùa mưa và mùa khô ở Sài Gòn khá rõ rệt mùa mưa kéo dài từ tháng 5 đến tháng 11 những tháng còn lại là mùa khô mùa mưa trời mát mẻ mùa khô nắng vàng rực rỡ suốt cả ngày.

Cẩm Tú



## Bài 4: Mùa đông ở vùng cao (SGK, tr.37)

### 1. Nghe – viết: *Mưa cuối mùa.*



### 2. Điền chữ **d** hoặc chữ **gi** vào chỗ trống.

Đồng ruộng, vườn tược và cây cỏ như biết ..... ỡ lại hạt phù sa ở quanh mình, nước lại trong .....ần. Ngồi trong nhà, ta thấy cả những đàn cá rờn rờn, từng đàn, từng đàn theo cá mẹ xuôi theo .....òng nước, vào tận đồng sâu.

Theo Nguyễn Quang Sáng

### (3) Chọn tiếng trong ngoặc đơn rồi điền vào chỗ trống:

a. (dịu, diêu): mát ....., kì .....

(líu, liểu): chim ..... diều, hót ..... lo



d. Cúc hoa mi nở rộ khi mùa đông sắp về.

Grid for writing a paragraph.

6. Nói.

A

- Bầu trời
- Rồi vườn cây
- Hoa mận vừa tàn
- Nắng vàng
- Vườn cây

B

- thì mùa xuân đến.
- ngày càng rục rờ.
- ngày thêm xanh.
- ra hoa.
- đâm chồi, nảy lộc.

Theo Nguyễn Kiên

7. Đánh số thứ tự vào  trước các câu ở bài tập 6 để tạo thành đoạn văn.

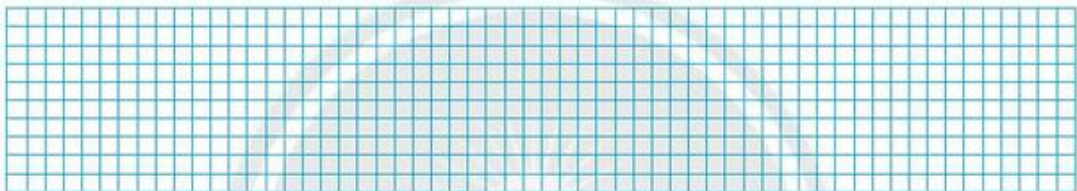
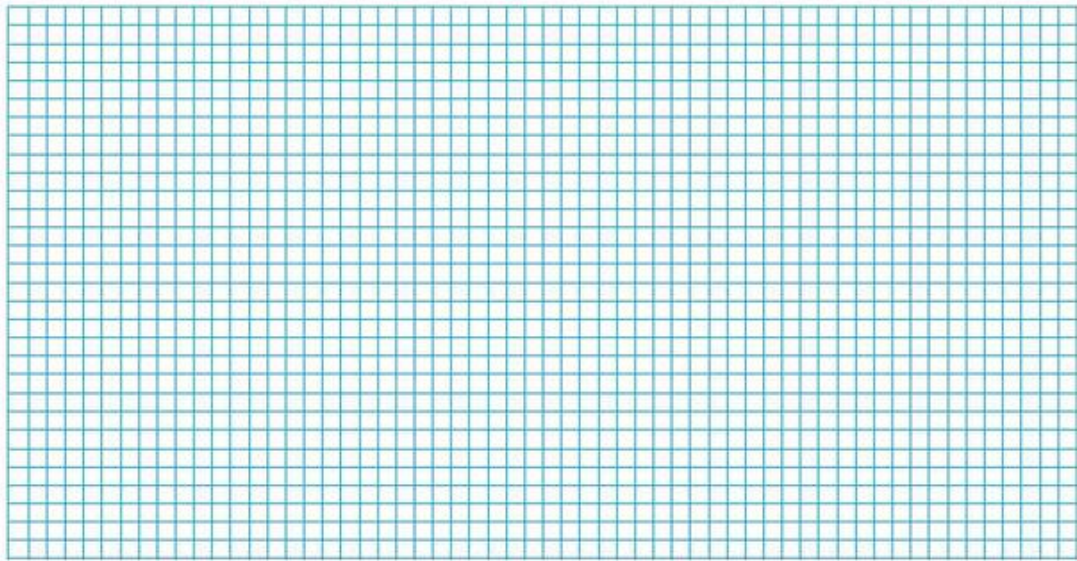
8. Viết 4 - 5 câu về việc làm tốt của một người bạn dựa vào gợi ý:

- a. Bạn em đã làm việc tốt đó khi nào? Ở đâu?
- b. Bạn ấy đã thực hiện việc đó như thế nào?
- c. Em nghĩ gì về việc làm tốt của bạn?



Grid for writing a paragraph.





9. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài văn về bốn mùa.



### PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên bài văn: .....

Tác giả: .....

Tên mùa: .....

Nét riêng của mùa:

.....  
.....  
.....



# THIÊN NHIÊN MUÔN MÀU

(Tuần 23 – 24)

## Bài 1: Chuyện của vàng anh (SGK, tr.42)

### 1. Gạch dưới những từ ngữ chỉ con vật có trong bài về.

#### Về loài vật

Đêm thắp đèn lên	Đồng thanh hát cùng
Là cô đom đóm	Ve sầu mùa hạ
Gọi người dậy sớm	Cho tơ óng ả
Chú gà trống choai.	Chị em nhà tầm.

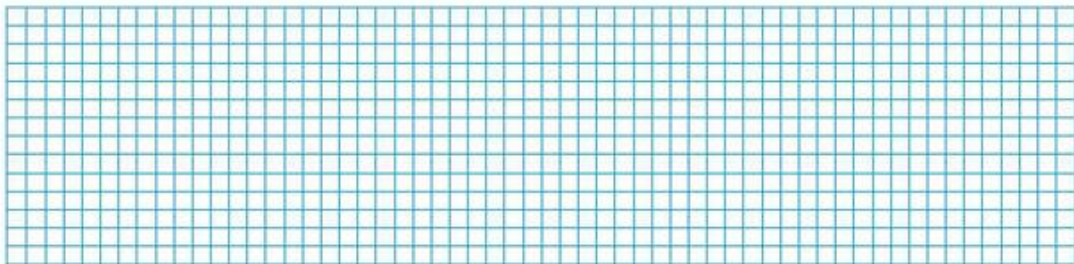
Đánh hơi rất tài  
Anh em chú chó  
Mặt hay nhăn nhó  
Là khỉ trên rừng.

### 2. Viết từ ngữ chỉ tên loài vật phù hợp vào chỗ trống.

Hót như .....	Khoẻ như .....
Nhanh như .....	Dữ như .....
Chậm như .....	

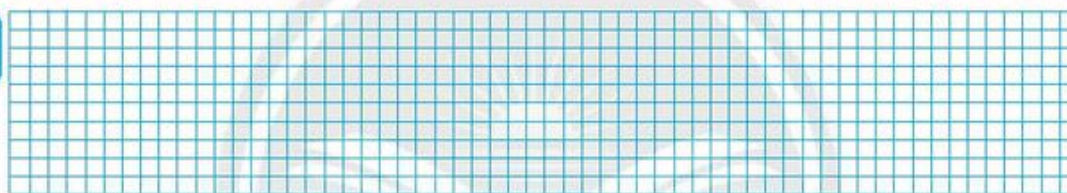
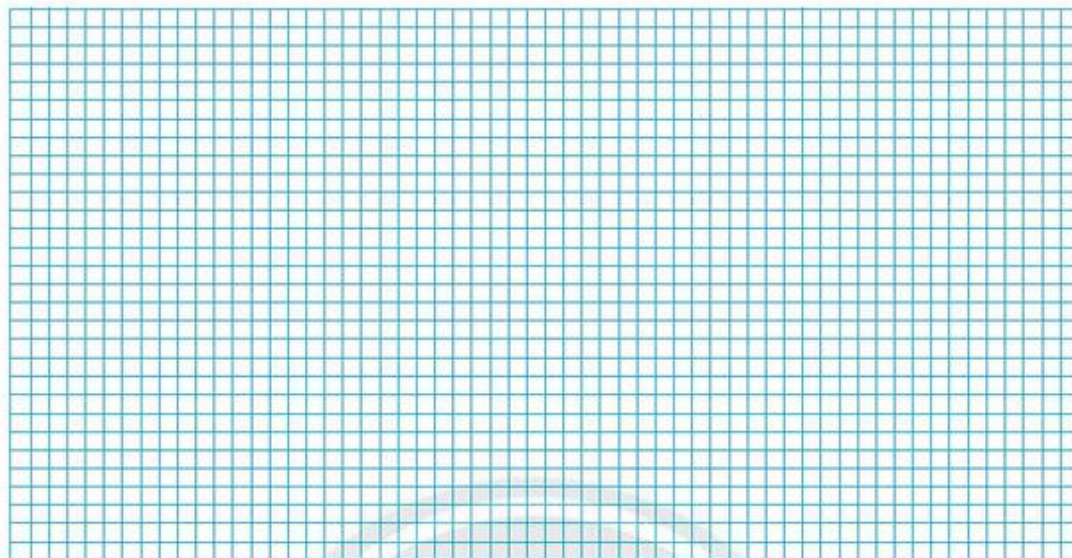
### 3. Đặt và trả lời câu hỏi về một con vật tìm được ở bài tập 1 hoặc bài tập 2.

**M:** – Con gì thắp đèn lên?  
– Con đom đóm thắp đèn lên.



## Bài 2: Ong xây tổ (SGK, tr.45)

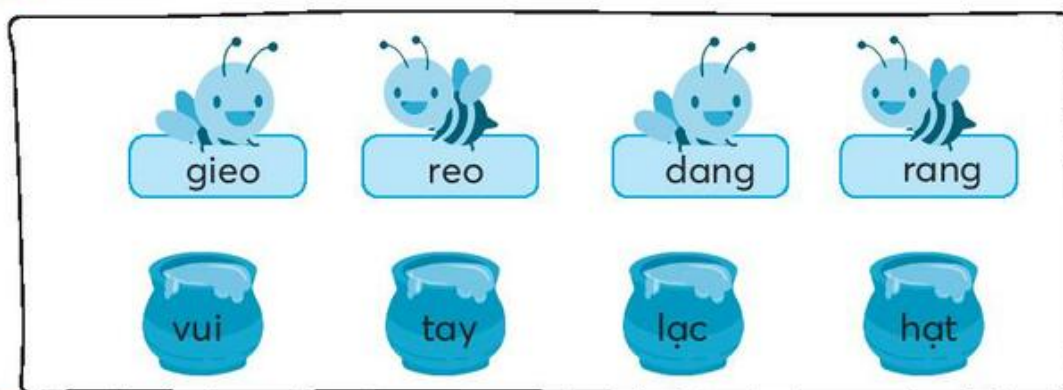
1. Nghe – viết: Ong xây tổ (từ đầu đến xây tiếp).

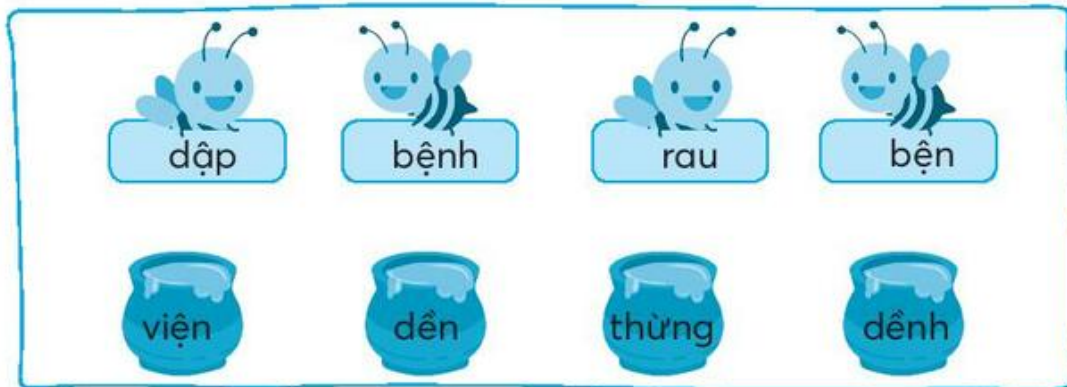


2. Tô màu vào tổ ong có từ ngữ viết đúng chính tả.



(3) Nói.





**4. Kể tên các tháng trong năm theo từng mùa.**

- a. Mùa xuân: .....
- b. Mùa hạ: .....
- c. Mùa thu: .....
- d. Mùa đông: .....

**5. Gạch dưới từ ngữ trả lời câu hỏi **Khi nào?** ở từng câu trong đoạn văn sau:**

Mùa đông, cây vươn dài những cành khẳng khiu, trụi lá. Xuân sang, cành trên, cành dưới chỉ chít những lộc non. Hè về, những tán lá xanh um che mát một khoảng sân trường. Thu đến, từng chùm quả chín vàng trong kẽ lá.

*Chân trời sáng tạo* Theo Hữu Tường

**6. Điền từ ngữ trả lời câu hỏi **Khi nào?** vào chỗ trống.**

- a. ...., muôn hoa đua nở.
- b. ...., những đám mây trắng bông bênh trôi.

**7. Viết 4 – 5 câu về việc dọn dẹp nhà cửa để đón Tết của gia đình em dựa vào gợi ý:**

- a. Việc dọn dẹp nhà cửa đón Tết diễn ra vào lúc nào?
- b. Những ai tham gia?
- c. Công việc của từng người thế nào?
- d. Em thực hiện công việc đó như thế nào?



e. Em cảm thấy thế nào sau khi thực hiện công việc?



Large grid area for writing the answer to question e.



Small grid area for writing the answer to question e.

8. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một truyện về thiên nhiên.

### PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên truyện: .....

Tác giả: .....

Nhân vật: .....

Hoạt động: .....

Đặc điểm: .....

Cảm xúc: .....

.....

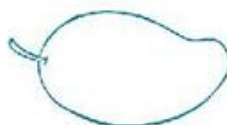
.....



Chào trời sáng tạo

### Bài 3: Trái chín (SGK, tr.50)

1. Tô màu cho mỗi loại hoa, quả sau:



**2. Quan sát tranh trong SGK, tr.52, điền từ ngữ chỉ màu sắc phù hợp vào chỗ trống.**

**M:** hoa huệ trắng tinh

hoa sen .....                      hoa cúc .....  
con sóc .....                      con bò .....  
con quạ .....

**3. Viết 1 – 2 câu có từ ngữ tìm được ở bài tập 2.**

**4. Điền dấu chấm hoặc dấu chấm than vào □.**

Ôi chào □ Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao □ Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh □ Thân hình chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu □ Chú đậu trên một cành lộc vừng ngả dài trên mặt hồ. Bốn cánh khẽ rung rung như đang còn phân vân.

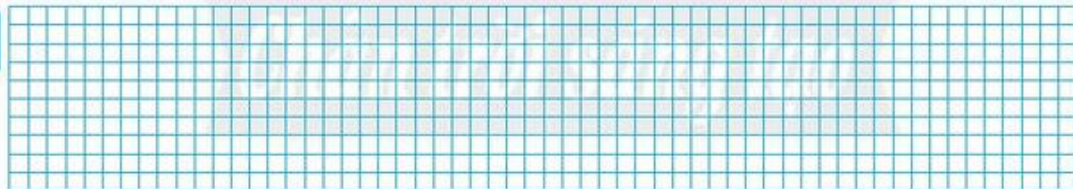
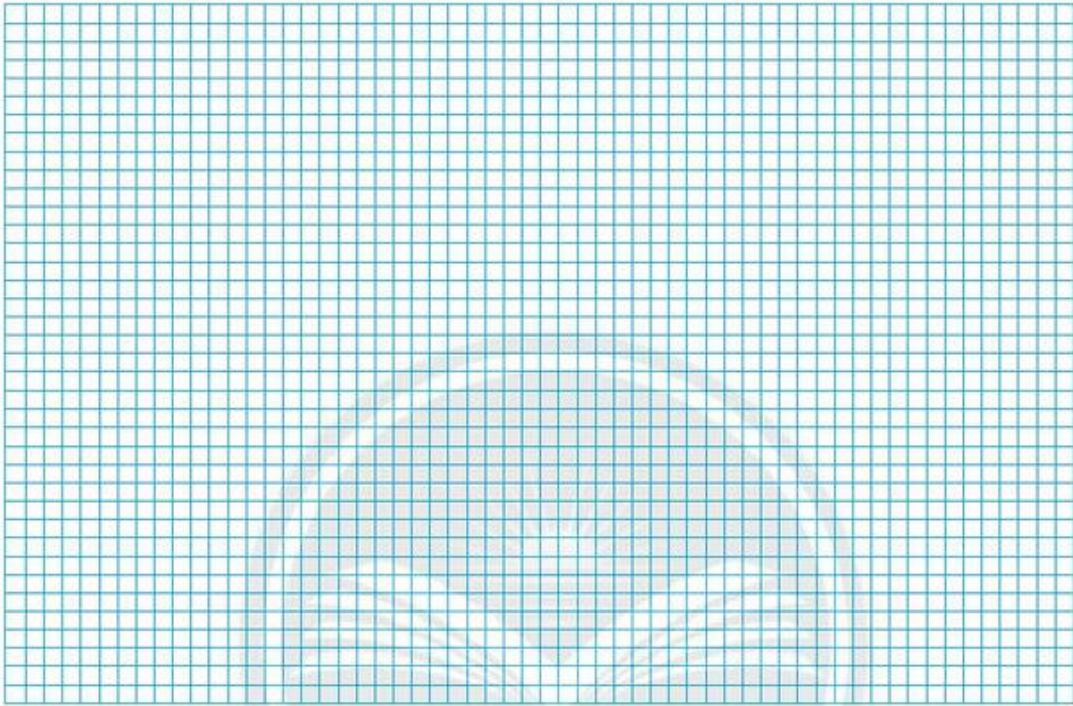
Theo Nguyễn Thế Hội

**5. Viết một câu có sử dụng dấu chấm than thể hiện sự ngạc nhiên của em khi thấy một cảnh đẹp.**



## Bài 4: Hoa mai vàng (SGK, tr.53)

1. Nghe – viết: **Hoa mai vàng** (từ *Hoa mai cũng có đến mịn màng như lụa*).



2. Viết lời giải cho từng câu đố sau, biết rằng lời giải chứa tiếng có vần **ao** hoặc vần **oa**.

a. Như chiếc kèn nhỏ  
Có màu trắng tinh  
Có nhụy xinh xinh  
Hương thơm ngan ngát.  
Là hoa .....

b. Hoa gì màu đỏ  
Cánh mượt như nhung  
Chú gà thoáng trông  
Tưởng mào mình đấy?  
Là hoa .....

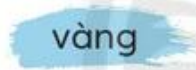

**(3) Viết câu để phân biệt các cặp từ sau:**



chẻ – trẻ  
chông – trông

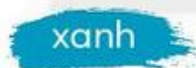

ích – ít  
tích – tit



- M:**
- Cây **chanh** trĩu quả.
  - Bức **tranh** thiên nhiên rất đẹp.

**4. Viết từ ngữ chỉ màu sắc dựa vào tranh minh họa và mẫu trong SGK, tr.55.**

vàng +  +  = .....

nâu +  +  = .....

xanh +  +  = .....

đỏ +  +  = .....

**5. Viết 3 – 4 từ ngữ chỉ màu sắc.**

**M:** trắng → trắng muốt, trắng tinh,...

**6. Viết 2 câu có từ ngữ chỉ màu sắc của cây cối hoặc con vật.**

**M:** Con chim bói cá có bộ lông **xanh biếc**.

**7. Viết 4 – 5 câu về một việc làm mà em thích dựa vào gợi ý:**

a. Em thích làm việc gì?

b. Em làm việc ấy như thế nào?

Trước hết,...

Tiếp đến,...

Rồi...

Sau cùng,...

c. Em cảm thấy thế nào khi làm việc đó?



Large empty grid for writing.



Medium empty grid for writing.

8. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài đọc về thiên nhiên.



**PHIẾU ĐỌC SÁCH**

Tên bài đọc: .....

Tác giả: .....

Thông tin:

.....  
.....  
.....  
.....

Cảm xúc:

.....  
.....  
.....  
.....

.....  
.....  
.....  
.....  
.....



# SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG

(Tuần 25 – 26)

## Bài 1: Quê mình đẹp nhất (SGK, tr.58)

1. Gạch 1 gạch dưới từ ngữ chỉ hoạt động của các con vật, 2 gạch dưới câu bày tỏ cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng có trong đoạn văn dưới đây:

Chim nhận reo lên:

– Ôi, có cả bướm nữa! Cậu bướm trắng kia bay đi đâu thế?

Cá mương nói:

– Bướm đi tìm hoa đấy. Có nước về, hoa lại nở, chim lại hót vang.

– Thế cái thuyền kia chở người đi đâu vậy?

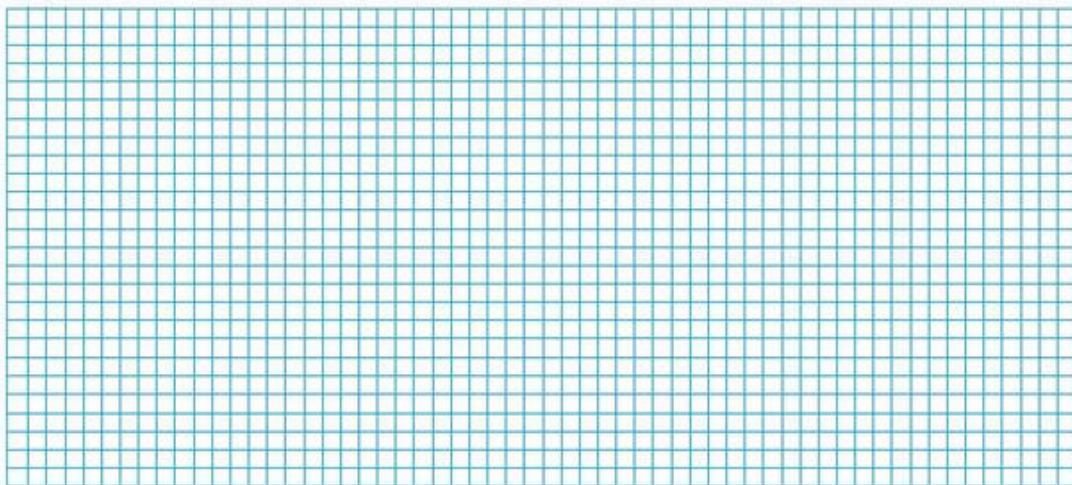
– Họ đi chợ đấy. Bạn có nghe thấy họ hát không?

– Có, vui quá bạn nhỉ! Cảm ơn bạn nhé.

Theo Vũ Tú Nam

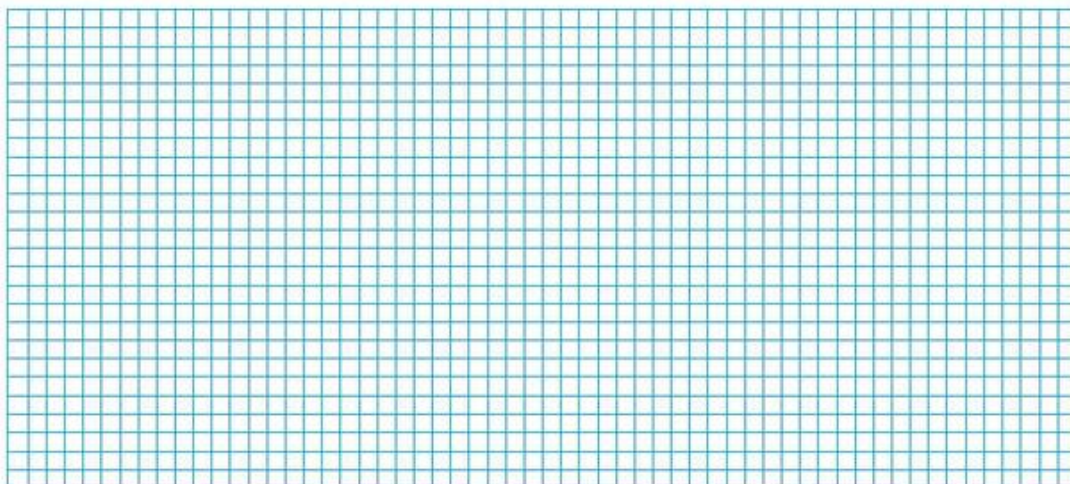
2. Viết 2 – 3 câu bày tỏ cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng trong từng tình huống sau:

a. Trước một cảnh đẹp.



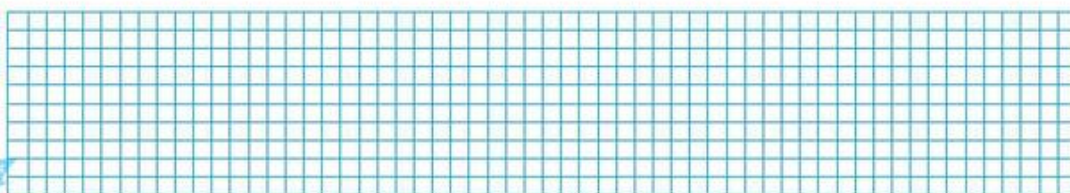
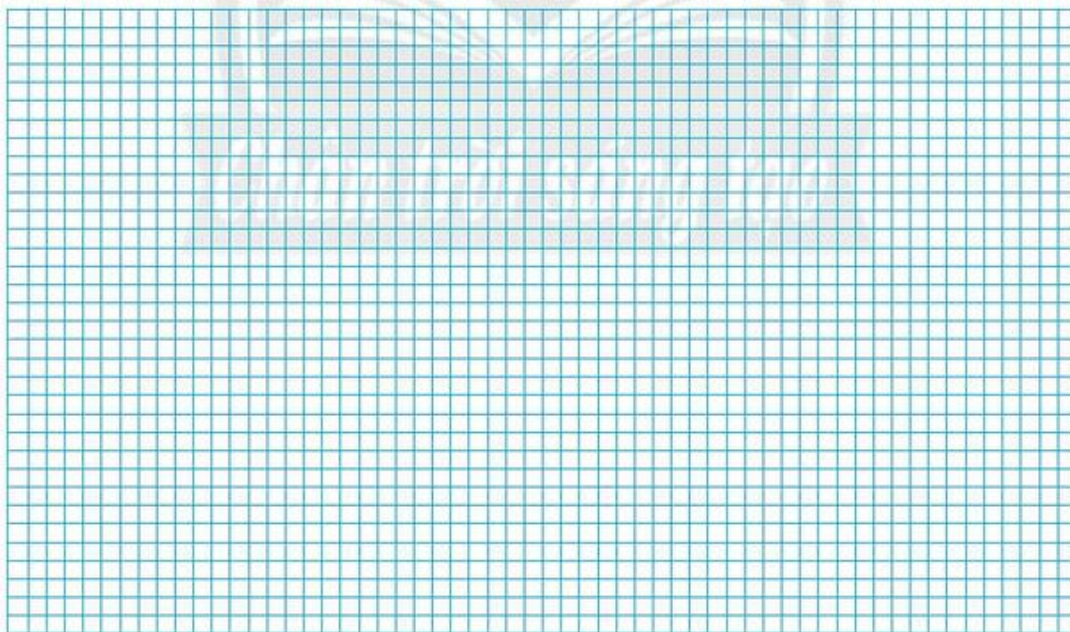


b. Khi gặp lại bạn bè, người thân.

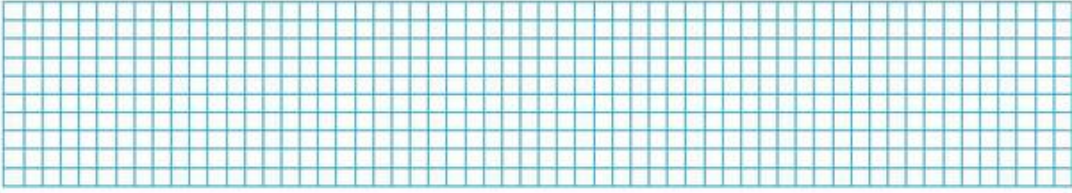


## Bài 2: Rừng ngập mặn Cà Mau (SGK, tr.61)

1. Nghe – viết: *Rừng ngập mặn Cà Mau* (từ *Rừng ngập mặn Cà Mau* có các loài cây đến cò thìa).



2. Viết tên tỉnh (thành phố) nơi em ở.



(3) Viết từ ngữ gọi tên từng sự vật dưới đây:

a. Chứa tiếng bắt đầu bằng chữ **r**, chữ **d** hoặc chữ **gi**.



.....

.....

b. Chứa tiếng có vần **im** hoặc vần **iêm**.



.....

.....

4. Đánh dấu ✓ vào  trước dòng nêu đúng nghĩa của từ **quê hương**.

Nơi mình học hành, vui chơi.

Nơi bố mẹ mình ở, làm việc.

Nơi gia đình, dòng họ mình đã nhiều đời sinh sống.





Grid writing area



Grid writing area

10. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài thơ về quê hương.

### PHIẾU ĐỌC SÁCH



Tên bài thơ: .....

Tác giả: .....

Tập thơ: .....

Từ ngữ: .....

.....

Điều em thích

Hình ảnh: .....

.....

Cảm xúc: .....

.....

.....



### Bài 3: Mùa lúa chín (SGK, tr.66)

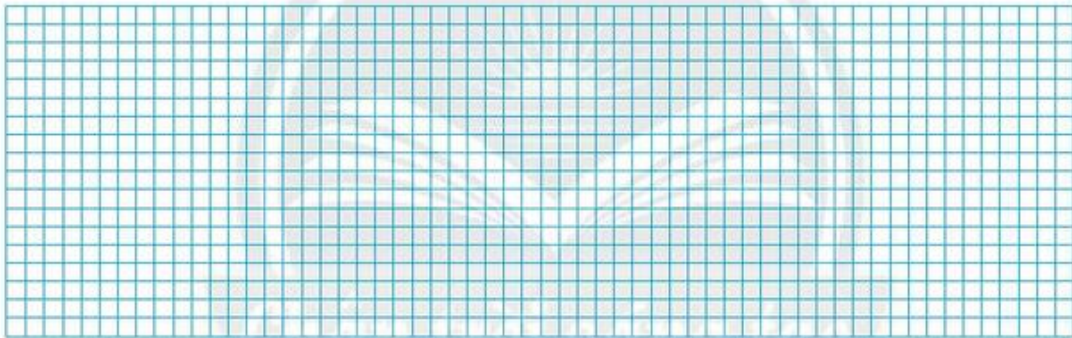
1. Đọc đoạn thơ rồi chép 3 – 5 cặp từ ngữ chỉ sự vật và màu sắc (theo mẫu).

Em vẽ làng xóm  
Tre xanh, lúa xanh  
Sông máng lượn quanh  
Một dòng xanh mát.  
Trời mây bát ngát  
Xanh ngắt mùa thu  
Xanh màu ước mơ...

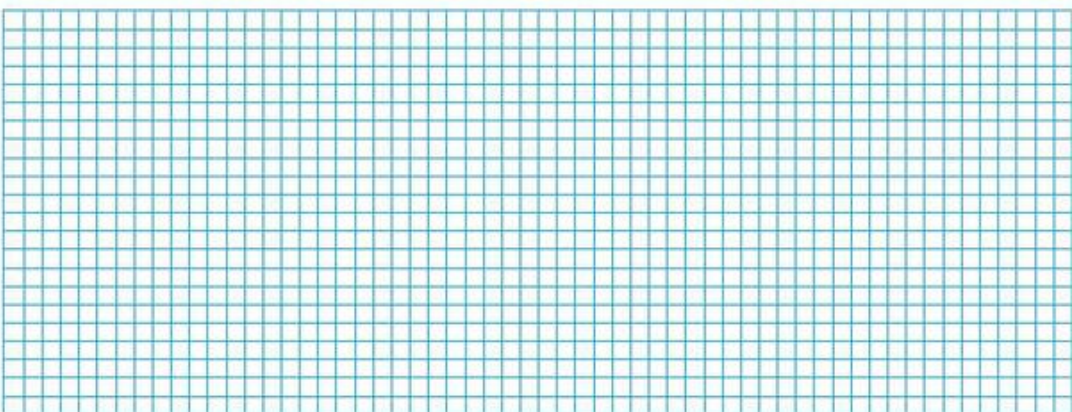
Em quay đầu đỏ  
Vẽ nhà em ở  
Ngói mới đỏ tươi  
Trường học trên đồi  
Em tô đỏ thắm.

Định Hải

**M:** tre – xanh

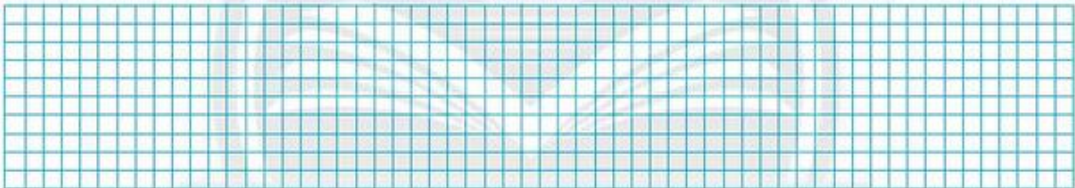
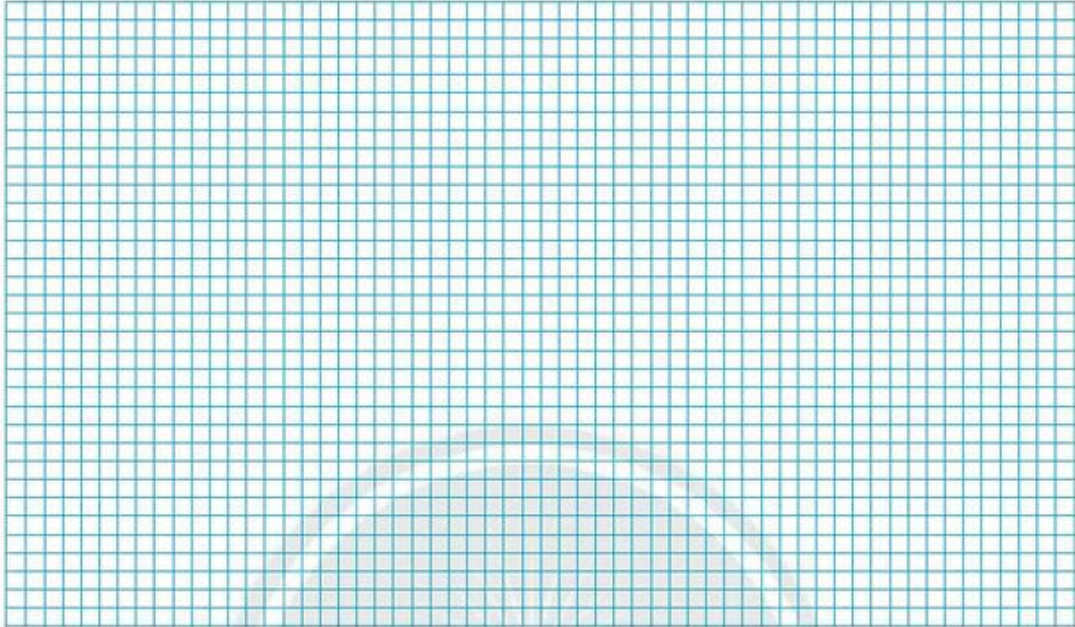


2. Viết 2 – 3 câu tả cảnh đẹp em thích.



## Bài 4: Sông Hương (SGK, tr.69)

1. Nghe – viết: *Sông Hương* (từ Mỗi mùa hè tới đến dát vàng).



2. Điền vần **eo** hoặc vần **oe** vào chỗ trống và thêm dấu thanh (nếu cần).

khéo l.....

kh..... sắc

tròn x.....

l..... sáng

trong v.....

mạnh kh.....

(3) Điền vào chỗ trống:

a. Vần **iu** hoặc vần **iêu** và thêm dấu thanh (nếu cần).

Những hạt sương mát d.....

N..... nhau tr..... trên cành

Bầu trời rất là xanh

Nắng vàng đang kh..... vũ.

Theo Nhật Quang

b. Vần **an** hoặc vần **ang** và thêm dấu thanh (nếu cần).

Ngọn gió thì quen bò ng.....

Ngọn gió xa mẹ l..... thàng đêm ngày.

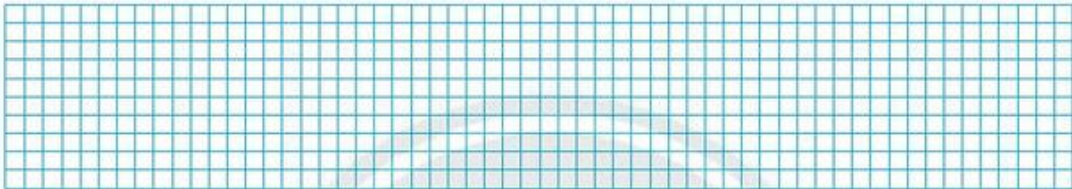
Ngọn mướp thì ưa leo cây

Rủ đ..... bướm đến nhảy dây khắp gi.....

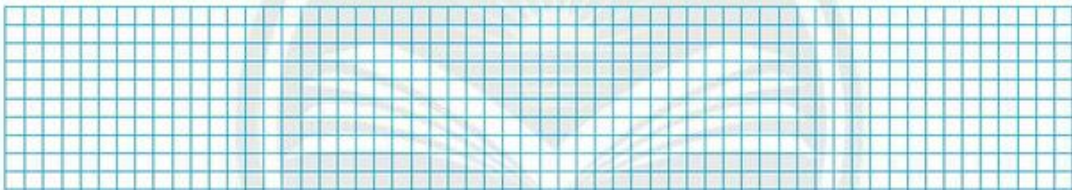
Theo Nguyễn Ngọc Oánh

#### 4. Viết tên:

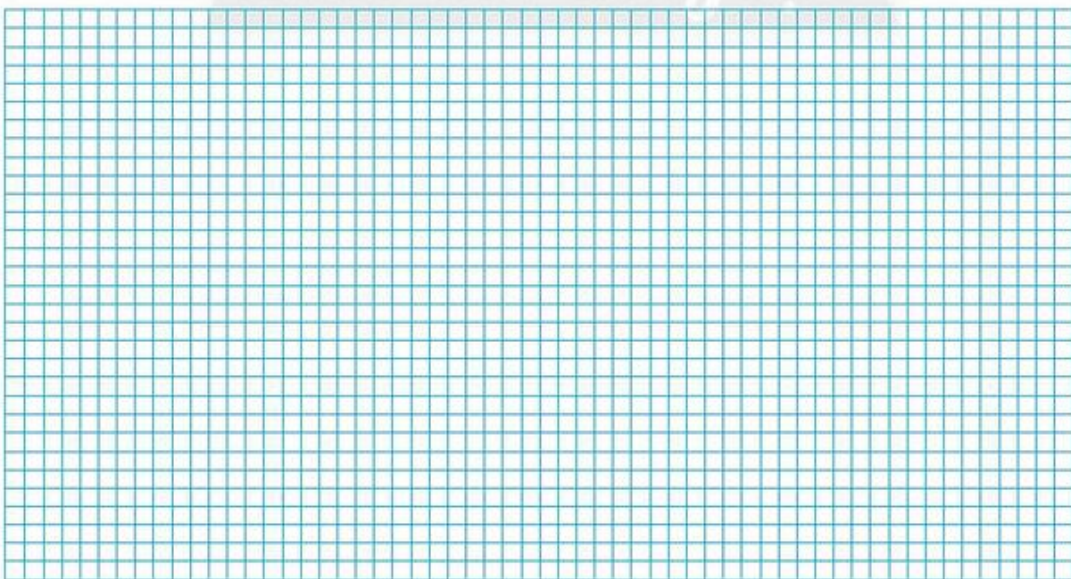
a. Một dòng sông, dòng suối hoặc một dòng thác.



b. Một ngọn núi, hòn đảo hoặc một bãi biển.



5. Viết 2 – 3 câu giới thiệu một cảnh sông nước hoặc núi non mà em biết.





6. Đánh số vào  để sắp xếp thứ tự các công việc cần làm một tấm bưu thiếp chúc mừng mẹ hoặc cô nhân ngày **Quốc tế Phụ nữ**.

- Vẽ hình bưu thiếp.
- Viết lời chúc mừng.
- Chuẩn bị các vật liệu cần thiết.
- Cắt theo hình đã vẽ.
- Trang trí bưu thiếp.



7. Viết 4 – 5 câu thuật lại việc làm bưu thiếp.

A large rectangular grid of small squares, intended for writing a short story or description of the card-making process. The grid is light blue and occupies most of the page below the instructions.A smaller rectangular grid of small squares, located at the bottom of the page, intended for writing a short story or description of the card-making process. It is light blue and occupies the bottom portion of the page.

8. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài văn về quê hương.



### PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên bài văn: .....

Tác giả: .....

Cuốn sách: .....

Cảnh đẹp

Từ ngữ: .....

Câu văn: .....

Cảm xúc: .....



# ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

(Tuần 27)

## Ôn tập 1 (SGK, tr.74)

1. Viết tên bài em đã học phù hợp với từng bức tranh dưới đây:



.....

.....



.....

.....

2. Viết vào *Phiếu đọc sách* những nội dung đã trao đổi với bạn về một nhân vật.




### NHÂN VẬT YÊU THÍCH

 Tên bài đọc: .....

 Tên nhân vật: .....

.....

 Lời nói của nhân vật: .....

.....

.....



## Ôn tập 2 (SGK, tr.75)

### 1. Viết tên bài em đã học phù hợp với từng hình ảnh và thông tin dưới đây:

Hương sen thơm mát từ cánh đồng đưa lên làm dịu hẳn cái nóng ngột ngạt của trưa hè.



.....  
.....

Đó là một "tòa nhà đặc biệt", ngăn nắp, trật tự, có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau.



.....  
.....

Khách đến thăm bản thường đứng hai bên thành cầu nhìn xuống nước xem những con cá lườn đỏ, cá lưong xanh...




.....  
.....

Đây cũng là chỗ dừng chân của các loài chim di cư như sếu, bồ nông, cò thìa,...



.....  
.....

2. Viết vào *Phiếu đọc sách* những nội dung đã trao đổi với bạn về một thông tin em biết thêm từ bài đọc.

 **CÁC BẠN CÓ BIẾT?**

Tên bài đọc: .....

.....


Thông tin mới: .....

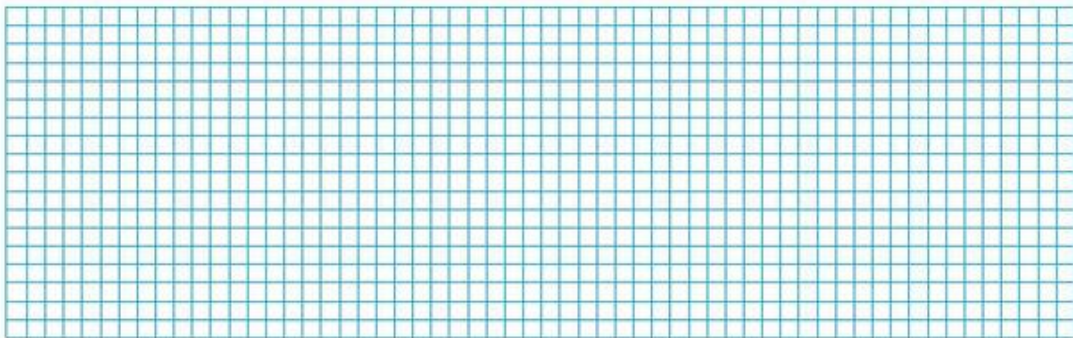
.....

3. Nghe – viết: *Chiều mùa hạ*.



4. Viết câu để phân biệt cặp từ sau:

 dây – giây



**(5) Điền vào chỗ trống:**

a. Chữ **s** hoặc chữ **x**.

dòng .....uối    thôn .....óm    làng .....ã    .....ườn núi

b. Vần **iên** hoặc vần **iêng** và thêm dấu thanh (nếu cần).

củ r.....    tr..... núi    b..... giới    công ch.....



**Ôn tập 3** (SGK, tr.77)

**1. Viết tên bài thơ em đã học phù hợp với từng bức tranh dưới đây:**



.....



.....



.....



.....

2. Viết vào *Phiếu đọc sách* nội dung đã trao đổi với bạn về những câu thơ em thích.



### NHỮNG CÂU THƠ HAY



Tên bài thơ: .....



Câu thơ em thích: .....

.....

.....



Cảm xúc của em: .....

.....

.....



### Ôn tập 4 (SGK, tr.78)

1. Nối.

A

B

Mùa đông ở vùng cao

trắng như chiếc thuyền vàng  
trôi trong mây

Bên cửa sổ

một đàn bướm vàng rập rờn  
bay lượn


Sông Hương


tam giác mạch nảy mầm lên  
xanh mướt


Hoa mai vàng


một đường trắng lung linh dát  
vàng

2. Viết vào *Phiếu đọc sách* nội dung đã trao đổi với bạn về một hình ảnh em thích.

 HÌNH ẢNH YÊU THÍCH

 Tên bài đọc: .....

 Hình ảnh em thích: .....  
.....

 Cảm xúc của em: .....  
.....

3. Viết 2 – 3 từ ngữ có chứa tiếng:

- a. xanh: .....
- b. tròn: .....
- c. cao: .....

4. Điền từ ngữ trả lời câu hỏi **Khi nào?** hoặc **Để làm gì?** vào chỗ trống:

- a. .... em phải mặc áo ấm.
- b. Cả gia đình em cùng nhau dọn dẹp nhà cửa .....  
.....

5. Điền dấu câu phù hợp vào .

Vừa thấy cô gió, những đám mây nhỏ mừng rỡ:

– Cô gió ơi, nhờ cô đưa chúng cháu đi theo với  Chúng cháu cũng muốn được ngắm sông dài  biển rộng

Cô gió mỉm cười:

– Được thôi  Cô cháu mình cùng đi nhé

Theo Hồng Minh

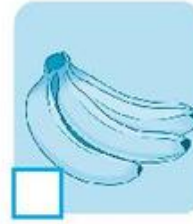




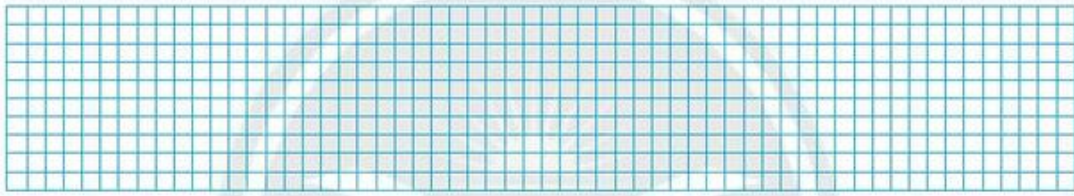
## Ôn tập 5 (SGK, tr.80)

1. Dựa vào bài đọc SGK, tr.80, thực hiện các yêu cầu dưới đây:

a. Chủ nhật, ba chở những gì vào khu bảo tồn? Đánh dấu ✓ vào  trước tranh em chọn.



b. Sau cơn mưa, cảnh vật như thế nào?



c. Nối.

A

B

cặp mắt nhỏ

luôn ve vẩy

cái vòi dài

sáng lên

hai cái tai to

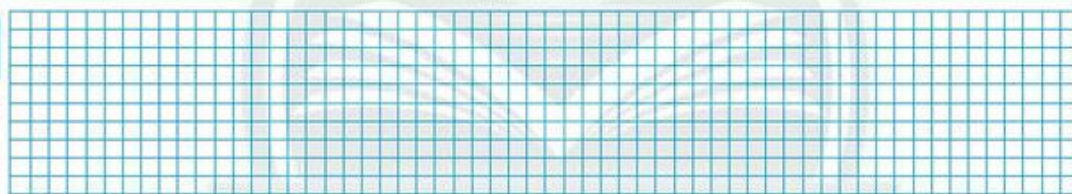
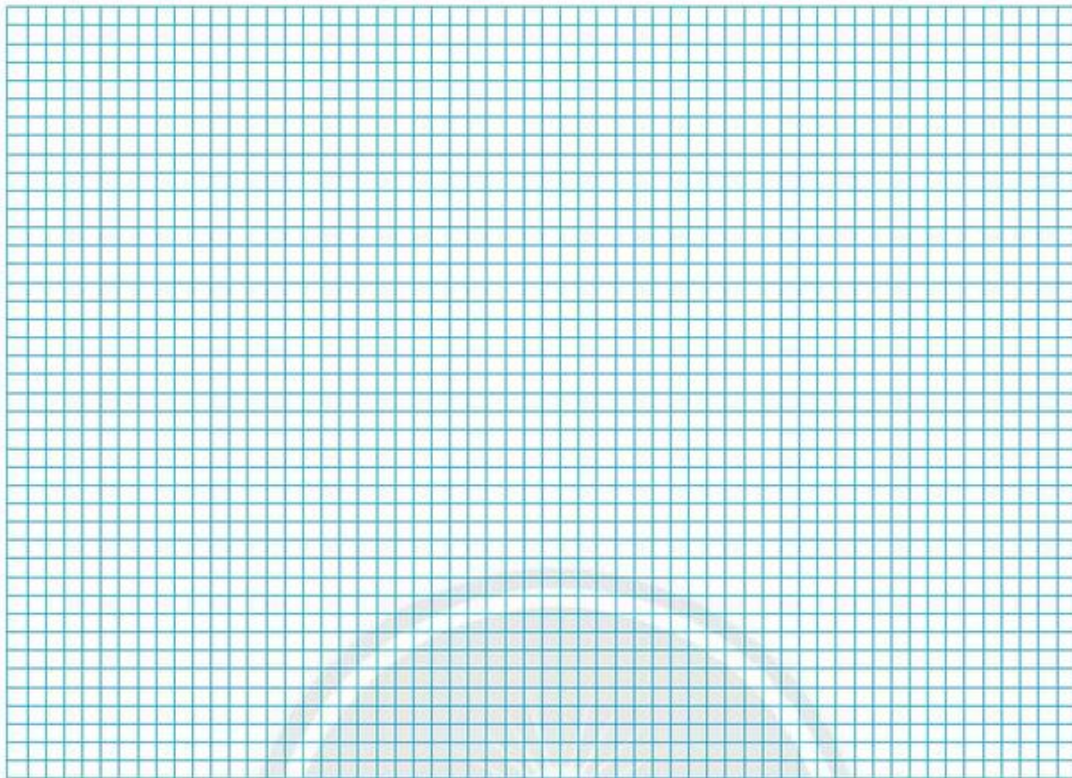
hôn lên tay ba

2. Viết 4 – 5 câu về một chuyến tham quan của em dựa vào gợi ý:

a. Em được đi tham quan ở đâu?

b. Em làm những gì trong chuyến đi?

c. Cảm xúc của em về chuyến đi.



3. Viết vào *Phiếu đọc sách* nội dung đã trao đổi với bạn về một bài thơ đã đọc về thiên nhiên.



### BÀI THƠ VỀ THIÊN NHIÊN



Tên bài thơ: .....



Hình ảnh em thích: .....

.....

.....



Cảm xúc của em: 😊 😊 😊



# BÁC HỒ KÍNH YÊU

(Tuần 28 – 29)

## Bài 1: Ai ngoan sẽ được thưởng (SGK, tr.82)

### 1. Nói.

A

mái tóc

đôi mắt

nụ cười

nước da

B

ấm áp

hồng hào

tinh anh

bạc phơ

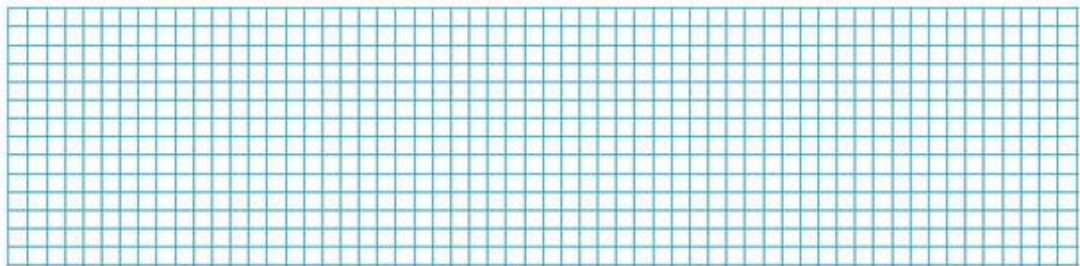
### 2. Ghép các tiếng dưới đây thành từ ngữ chỉ tình cảm của thiếu nhi với Bác Hồ:

kính

yêu

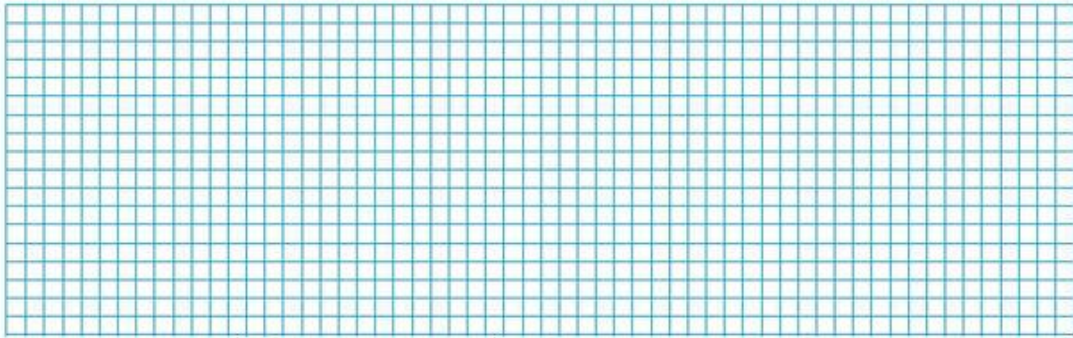
quý

mến



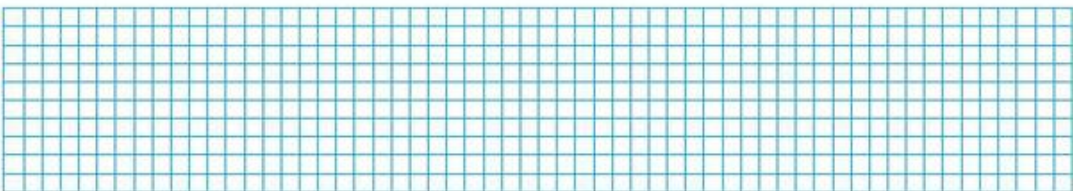
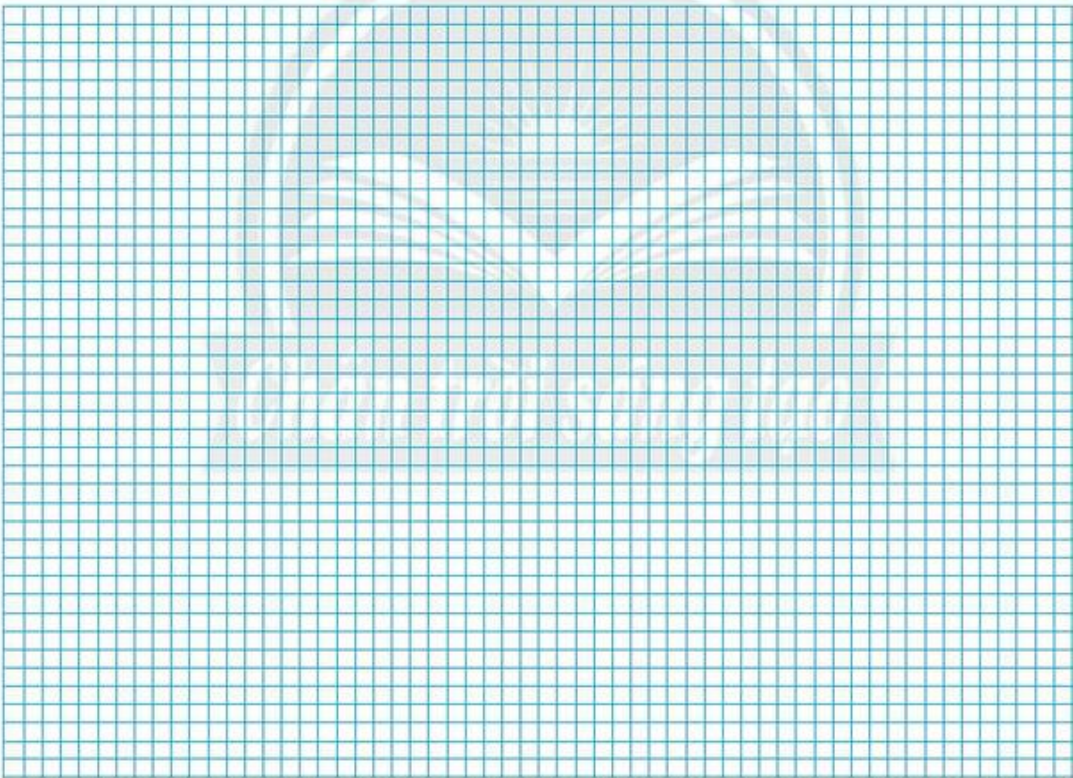
### 3. Viết 2 – 3 câu về Bác Hồ có sử dụng từ ngữ ở bài tập 1 hoặc bài tập 2.





## Bài 2: Thư Trung thu (SGK, tr.85)

1. Nghe – viết: *Thư Trung thu* (từ Ai yêu đến hoà bình).



2. Tô màu vào bông hoa có từ ngữ viết đúng chính tả.



(3) Điền vào chỗ trống:

a. Chữ **l** hoặc chữ **n**.

Mọi .....ỗi nhớ dân quên  
Như sắc màu .....âu nhạt  
Sao tình thương nhớ Bác  
Cứ ngày càng nhân .....ên?

Theo Đặng Hấn

b. Vần **ươn** hoặc vần **ương** và thêm dấu thanh (nếu cần).

Nhà gác đơn sơ, một góc v.....  
Gỗ th..... mộc mạc, chẳng mùi sơn  
Gi..... mây chiếu cói, đơn chăn gối  
Tủ nhỏ vừa treo mấy áo sờn.

Theo Tố Hữu

4. Tô màu các từ ngữ có trong 5 điều Bác Hồ dạy ở ô chữ dưới đây:

X	Đ	O	À	N	K	Ế	T
Ư	V	Y	T	O	Ỉ	U	H
P	Q	V	X	M	L	X	Ậ
U	Ư	B	C	Ư	U	O	T
K	P	Ô	O	Â	Ậ	T	T
V	L	M	N	V	T	R	H
D	Û	N	G	C	Ả	M	À
K	H	I	Ê	M	T	Ố	N

5. Viết 2 – 3 câu về việc em và các bạn đã làm để thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng.

6. Điền từ ngữ trả lời câu hỏi **Để làm gì?** vào chỗ trống trong các câu dưới đây:

a. Chúng em thi đua học tập tốt .....

.....

b. Chúng em tham gia Tết trồng cây .....

**7. Viết 4 – 5 câu về tình cảm của em với thầy cô dựa vào gợi ý:**

- a. Thầy cô em tên là gì?
- b. Thầy cô chăm sóc, dạy dỗ em như thế nào?
- c. Tình cảm của em với thầy cô như thế nào?



Large grid area for writing the answer.



Small grid area for writing the answer.

8. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một truyện về Bác Hồ.

### PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên truyện: .....

Tác giả: .....

Tập truyện: .....

Nhân vật: .....

Lời nói: .....

.....

.....

Việc làm: .....

.....

.....

Lời khuyên: .....

.....

.....



### Bài 3: Cháu thăm nhà Bác (SGK, tr.90)

1. Gạch dưới từ ngữ chỉ tình cảm của Bác Hồ đối với thiếu nhi có trong hai đoạn thơ sau:

Ai yêu các nhi đồng

Bằng Bác Hồ Chí Minh?

Hồ Chí Minh

Trung thu trăng sáng như gương

Bác Hồ ngắm cảnh nhớ thương nhi đồng.

Sau đây Bác viết mấy dòng

Gửi cho các cháu tỏ lòng nhớ nhung.

Hồ Chí Minh







#### Bài 4: Cây và hoa bên lăng Bác (SGK, tr.93)

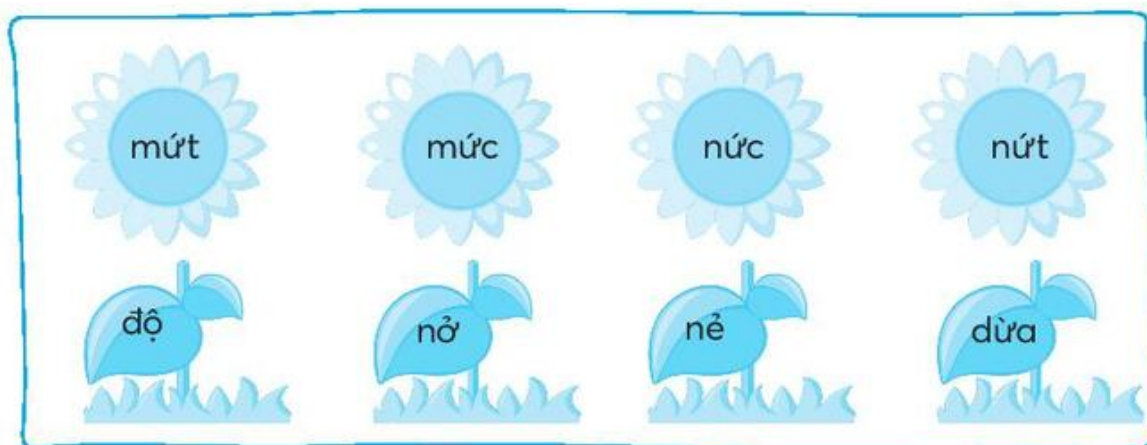
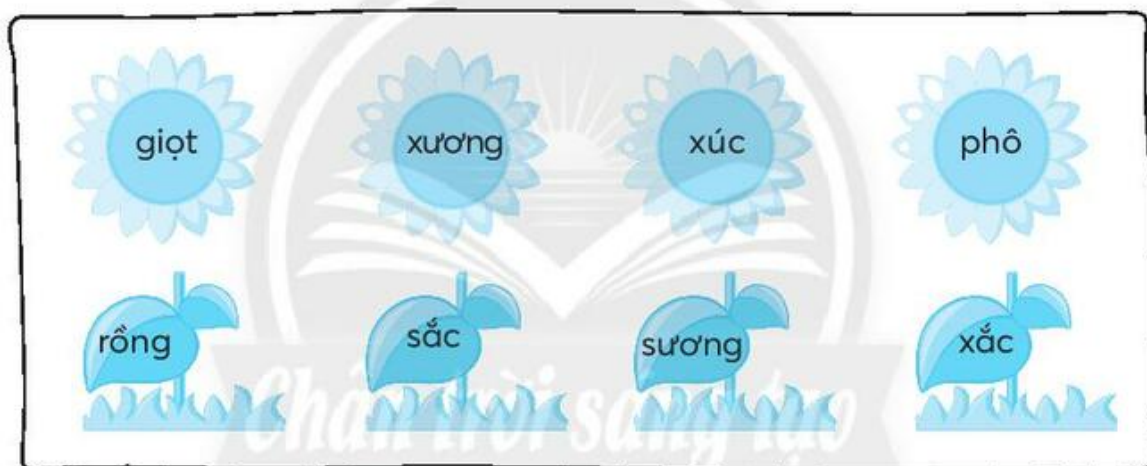
1. Nghe – viết: *Cây và hoa bên lăng Bác* (từ đầu đến trang nghiêm).



2. Tô màu ngôi sao có từ ngữ viết đúng.



(3) Nói.

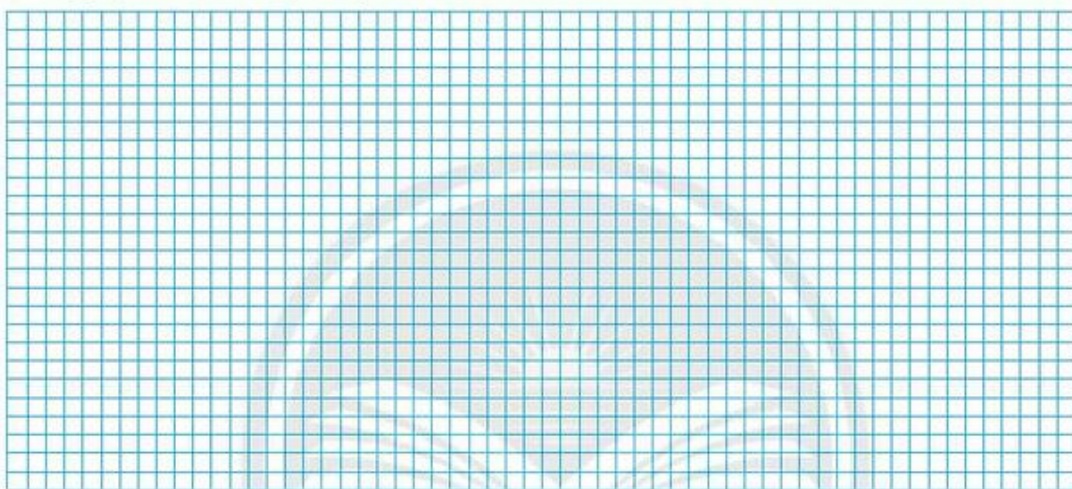


**4. Gạch dưới từ ngữ không cùng nhóm trong mỗi dòng dưới đây:**

a. Từ ngữ ca ngợi Bác Hồ: giản dị, sáng suốt, đất nước, tiết kiệm, yêu nước.

b. Từ ngữ chỉ quê hương, đất nước: non sông, quê nhà, nhân dân, Tổ quốc, non nước.

**5. Viết 2 – 3 câu về hoạt động của các bạn thiếu nhi trong ngày Tết trồng cây.**



**6. Viết 4 – 5 câu về tình cảm của em với một người bạn dựa vào gợi ý:**

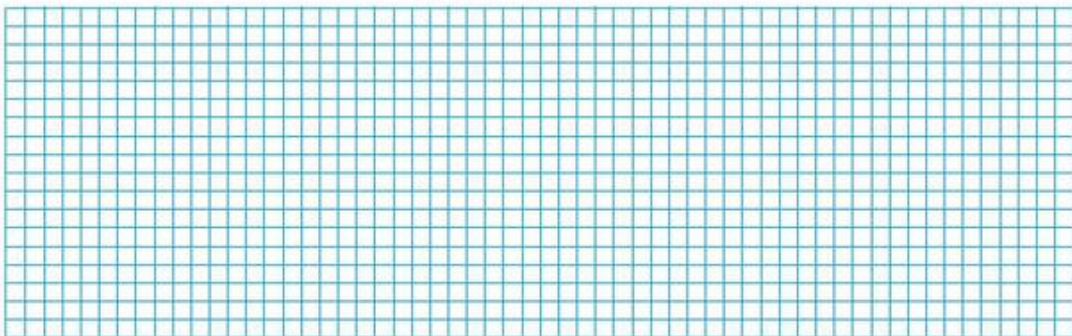
a. Bạn của em tên là gì?

b. Em và bạn thường cùng làm những việc gì?

Ở lớp (giờ học, giờ chơi,...)

Ở nhà

c. Em thích nhất điều gì ở bạn?



Large empty grid for writing.



Medium empty grid for writing.

7. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài đọc về Bác Hồ.



**PHIẾU ĐỌC SÁCH**

Tên bài đọc: .....

Thông tin:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

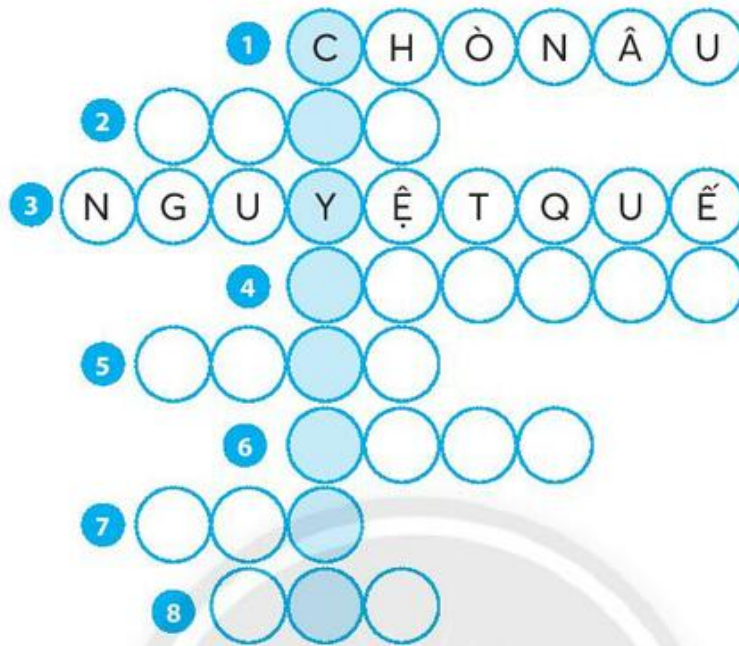
Tình cảm:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Việc làm:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

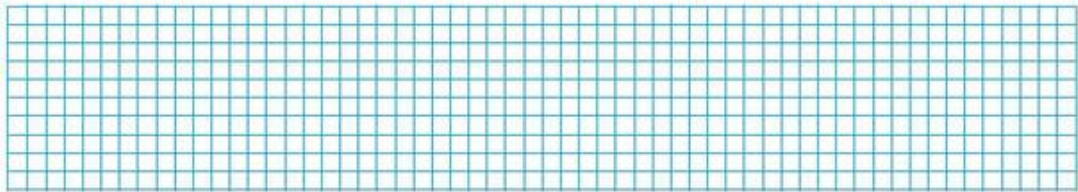
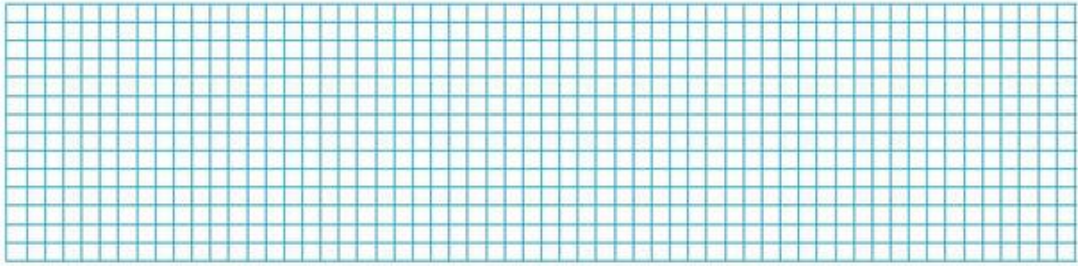
8. Giải ô chữ sau:



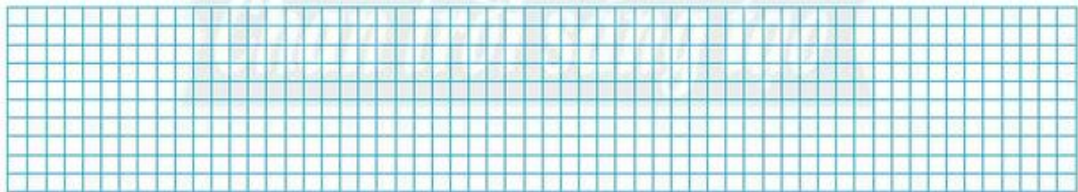
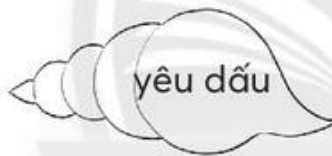








2. Tô màu vào con ốc có từ ngữ viết đúng và chữa lại từ ngữ viết sai chính tả.



(3) Chọn tiếng trong ngoặc đơn rồi điền vào chỗ trống:

a. (khiếu, khước): năng ....., con .....  
(biếu, bứu): cái ....., ..... quà

b. (khoan, khoang): ..... tàu, mũi .....  
(hoàn, hoàng): huy ....., ..... lại

**4. Phân loại các từ ngữ dưới đây vào 2 nhóm:**

bao la

bạt ngàn

biển cả

bầu trời

trập trùng

mênh mông

sông suối

rừng núi

a. Chỉ sự vật.


b. Chỉ đặc điểm của sự vật.


**5. Nối.**

A

B

Những cảnh đảo Sơn La

là rừng ngập mặn lớn nhất Việt Nam.

Rừng ngập mặn Cà Mau

hót rộ vang cả mặt nước.

Họ nhà chim

lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Bãi cát san hô

khỏe khoắn vươn lên.



Large grid area for writing.



Smaller grid area for writing.

9. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài thơ về đất nước Việt Nam.

**PHIẾU ĐỌC SÁCH**



Tên bài thơ: .....

Tác giả: .....

Tập thơ: .....

Điều em thích

Câu thơ: .....  
.....

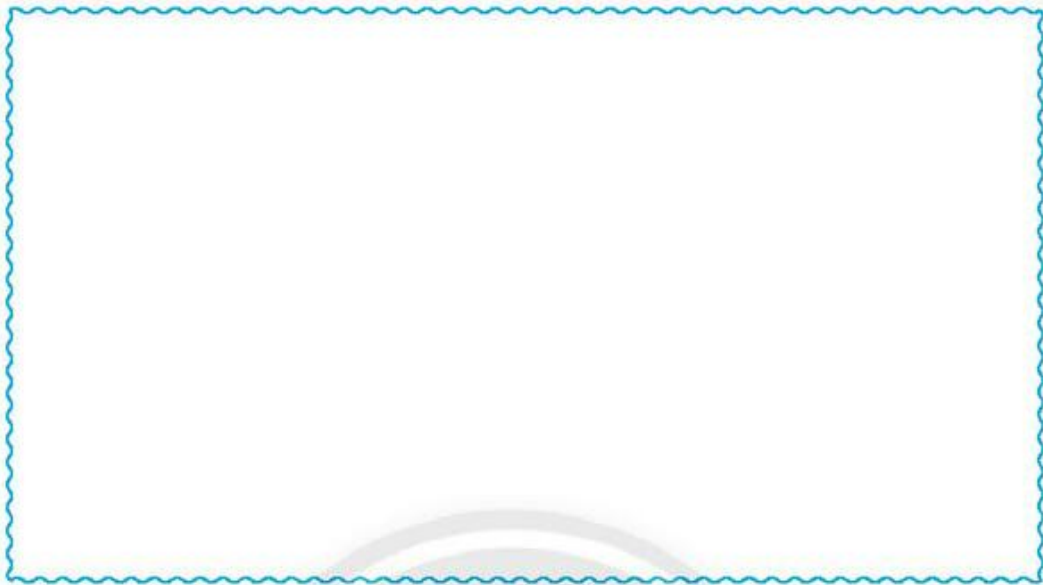
Hình ảnh: .....  
.....

Cảm xúc: .....

.....

.....

10. Vẽ một hòn đảo.



Bài 3: Cây dừa (SGK, tr.106)

1. Viết tiếp hoặc sáng tác 2 – 4 dòng thơ ngắn về một loài cây hoặc một loài hoa mà em thích.

Bàng xoè ô  
Che bóng mát

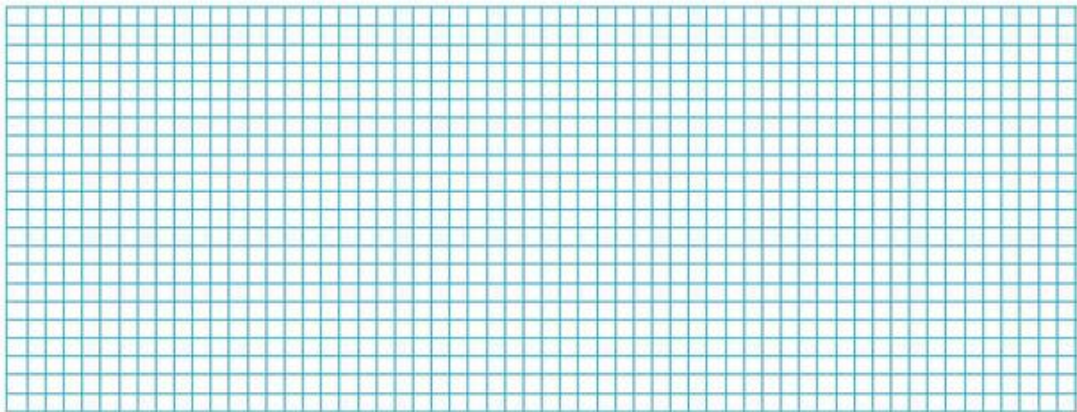
...

Bông đào nhỏ  
Cánh hồng tươi

...

Hoa mai vàng  
Xoè năm cánh

...



2. Dựa vào tranh vẽ, tìm 3 – 4 từ ngữ:

a. Chỉ sự vật.

Grid for writing answers to 2.a.

b. Chỉ hoạt động.

Grid for writing answers to 2.b.



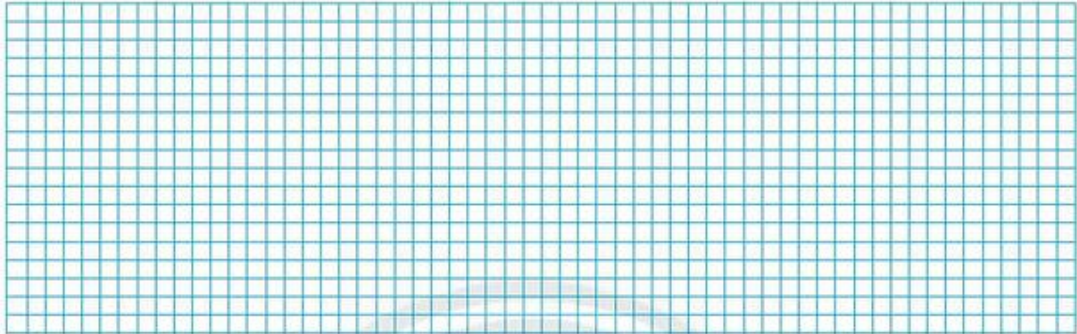
3. Viết 2 – 3 câu nói về hoạt động của người, con vật trong tranh ở bài tập 2. Trong câu có từ ngữ trả lời câu hỏi Ở đâu?

Grid for writing answers to 3.

4. Điền dấu câu phù hợp vào □. Chép lại đoạn văn, viết hoa chữ đầu câu.

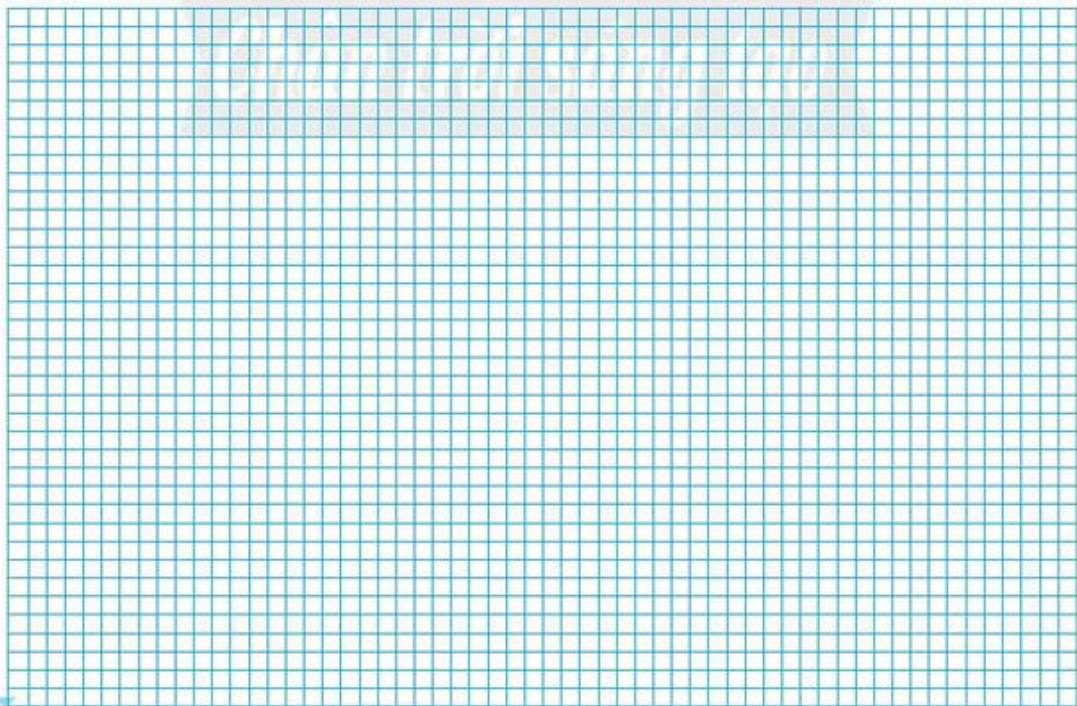
Thuyền lớn □ thuyền nhỏ chở trái cây từ khắp các ngã về  
đâu đầy mặt sông □ tiếng cười nói □ tiếng gọi nhau í ới □

Theo Hồng Anh



#### Bài 4: Tôi yêu Sài Gòn (SGK, tr.109)

1. Nghe – viết: Tôi yêu Sài Gòn (từ Tôi yêu những con đường đến chuyện trò).





--

2. Điền vần **eo** hoặc vần **oe** vào chỗ trống và thêm dấu thanh (nếu cần).

Dưới ánh nắng vàng h.....  
Cánh phượng hồng kh..... sắc  
Lá r..... cùng tiếng ve  
Mở tròn x..... con mắt.

Theo Lam Thuy

(3) Viết câu để phân biệt các cặp từ sau:

sâu – xâu

sôi – xôi

bác – bát

rác – rát

--

4. Tìm từ ngữ chỉ tình cảm với đất nước.

**M:** tự hào

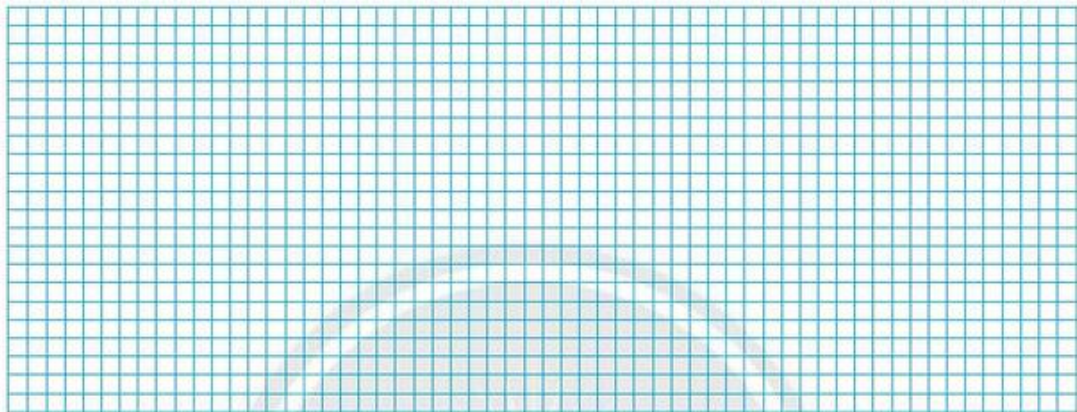
--



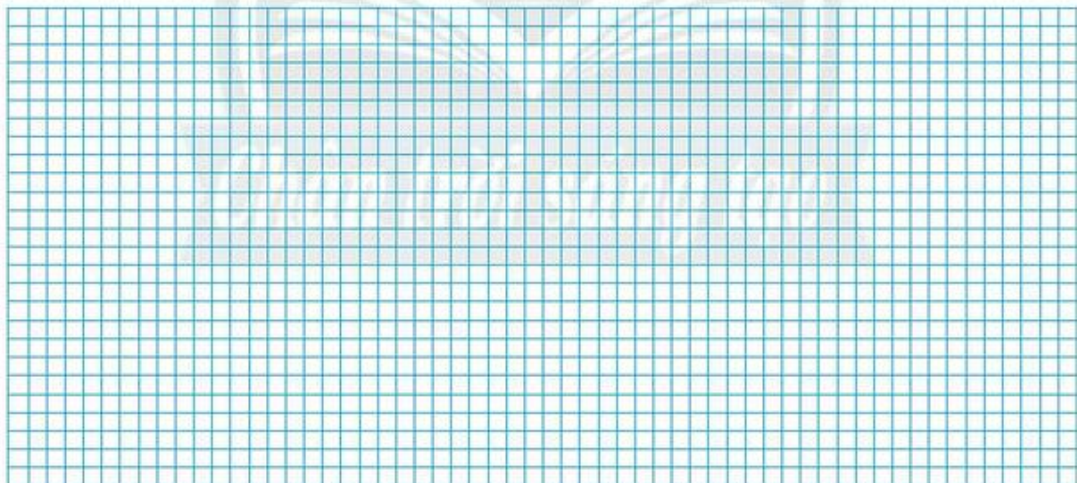
**5. Viết 2 – 3 câu:**

a. Giới thiệu một cảnh đẹp mà em biết (theo mẫu).

Ai (cái gì, con gì)	là gì?
Hồ Tây	là một cảnh đẹp của Thủ đô Hà Nội.

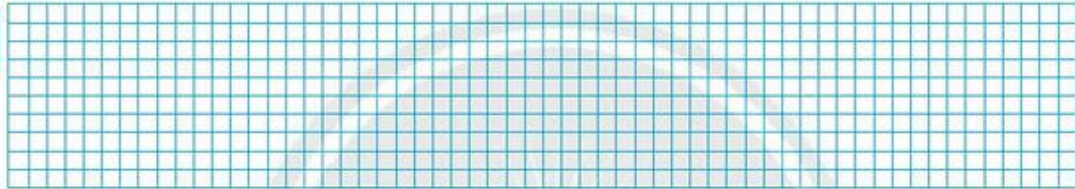
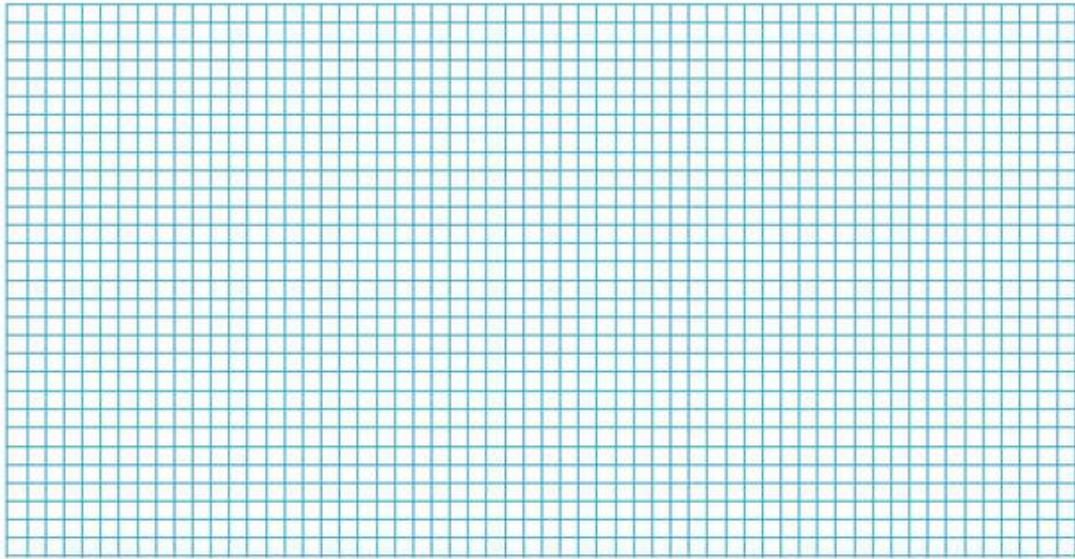


b. Bày tỏ tình cảm đối với một cảnh đẹp em đã có dịp đến thăm.



**6. Viết 4 – 5 câu về tình cảm của em với một người thân trong gia đình dựa vào gợi ý:**

- a. Người đó là ai?
- b. Em và người đó thường cùng làm những việc gì?
- c. Tình cảm của em với người đó thế nào?



7. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài văn về đất nước Việt Nam.



### PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên bài văn: .....

Tác giả: .....

Điều em thích

Điều em muốn nói

Hình ảnh đẹp:

Câu văn hay:

Cảm xúc:

Việc làm:

.....  
.....  
.....  
.....

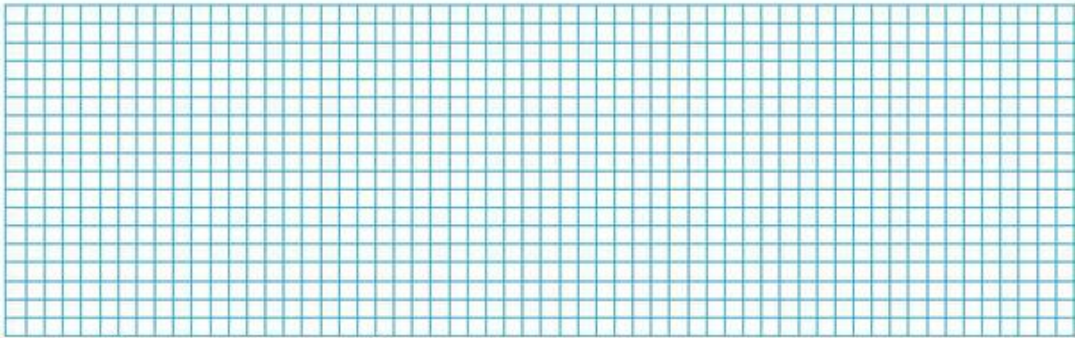
.....  
.....  
.....  
.....

.....  
.....  
.....  
.....

.....  
.....  
.....  
.....

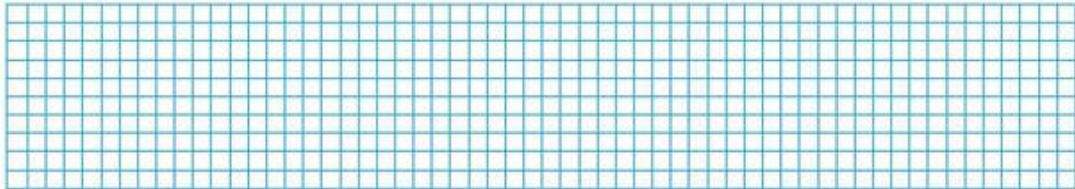
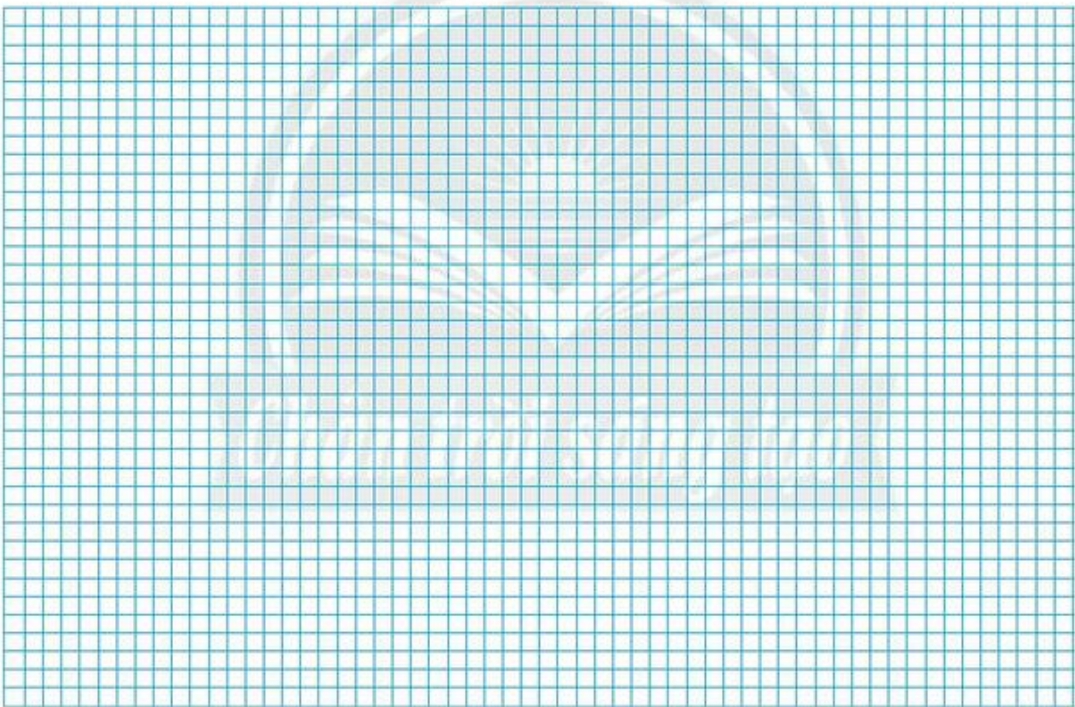






## Bài 2: Bạn có biết? (SGK, tr.117)

1. Nghe – viết: *Cây nhút nhát* (từ *Các cây cỏ xuýt xoa* đến hết).



2. Tô màu vào đám mây có từ ngữ viết đúng chính tả.



**(3) Điền vào chỗ trống:**

a. Chữ **ch** hoặc chữ **tr**.

Những .....ưa đồng đầy nắng,  
.....âu nằm nhai bóng râm  
Tre bần thần nhớ gió  
.....ợt về đầy tiếng .....im.

Theo Nguyễn Công Dương

b. Vần **an** hoặc vần **ang** và thêm dấu thanh (nếu cần).

Bờ tre xào xạc gió  
Đàn chim về ríu r.....  
Lá tre như thuyền n.....  
Trôi trên dòng sông nhỏ  
Đêm, tre thâm thì kể  
Chuyện xưa nơi xóm l.....

Theo Thảo Nguyên

**4. Phân loại các từ ngữ dưới đây vào 3 nhóm:**

nho nhỏ

hải âu

bơi lội

to lớn

đưa đẩy

thuyền buồm

xanh biếc

chao liệng

ngọn núi

trắng nõn

a. Chỉ sự vật: đàn cá, .....

.....

b. Chỉ hoạt động: chạy nhảy, .....

.....

c. Chỉ đặc điểm: nhỏ bé, .....

.....

5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu theo những cách khác nhau rồi viết lại:

đàn

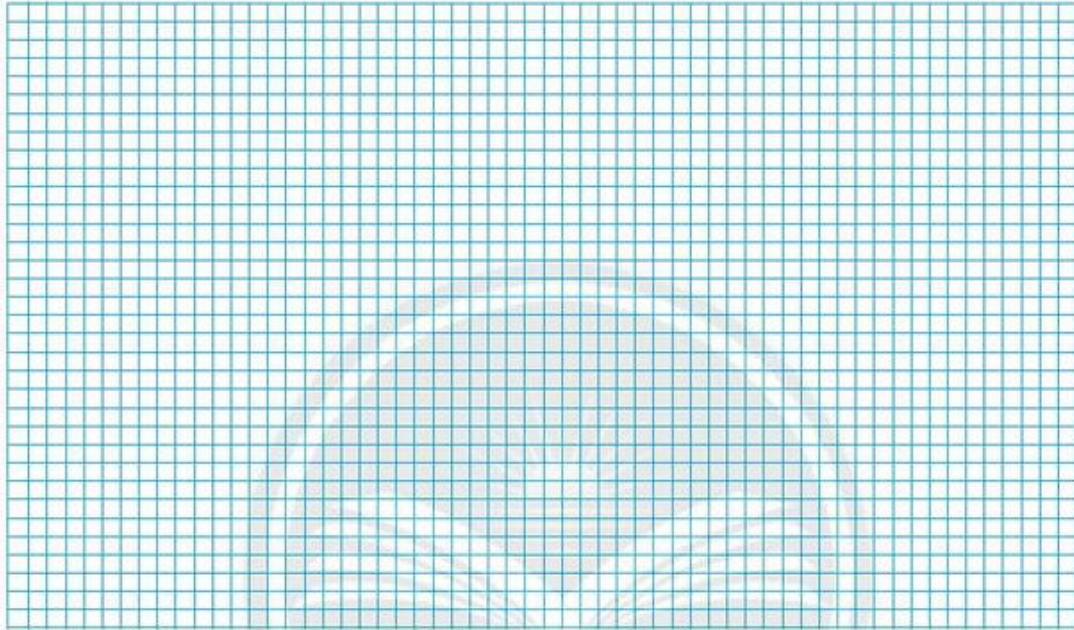
trên

rập rờn

mặt biển

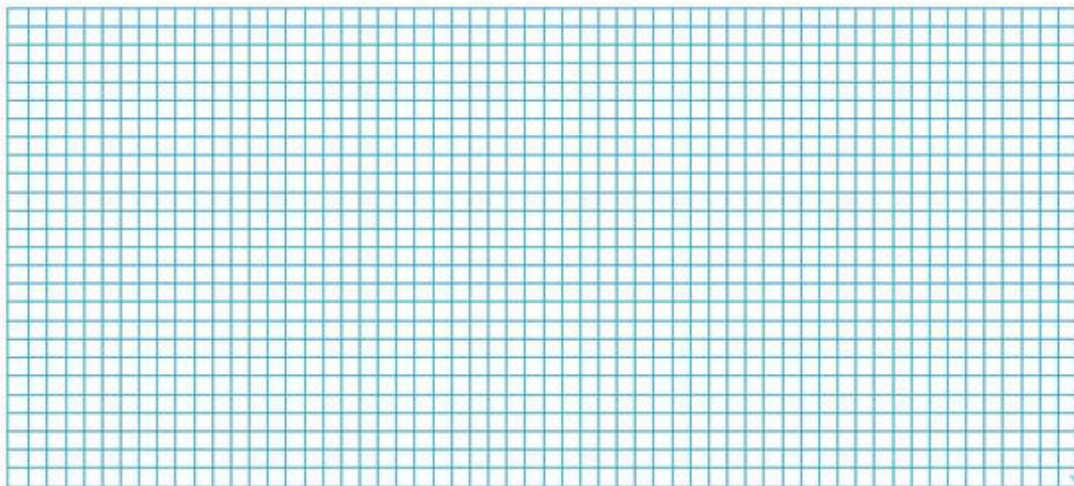
hải âu

chao liệng



6. Viết 4 – 5 câu về một giờ học mà em thích dựa vào gợi ý:

- Em thích giờ học nào?
- Em và các bạn được làm gì trong giờ học?
- Sau giờ học, em cảm thấy thế nào?



Grid area for writing.



Grid area for writing.

7. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một truyện về thiên nhiên.

**PHIẾU ĐỌC SÁCH**

Tên truyện: .....

Tác giả: .....

Tập truyện: .....

Nhân vật

Suy nghĩ: .....

Việc làm: .....

Điều em học được: .....

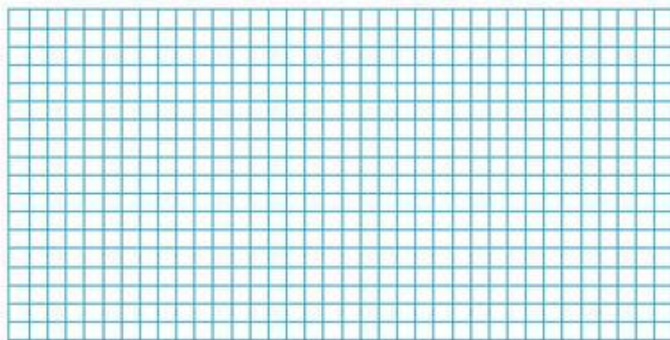
.....

.....



## Bài 3: Trái Đất xanh của em (SGK, tr.122)

### 1. Viết điều em mong ước cho Trái Đất.

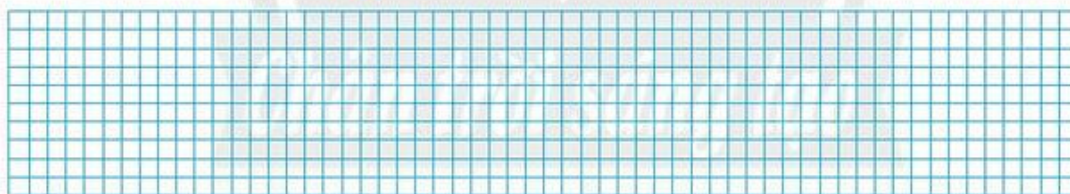


### 2. Viết 3 – 5 từ ngữ chỉ sự vật:

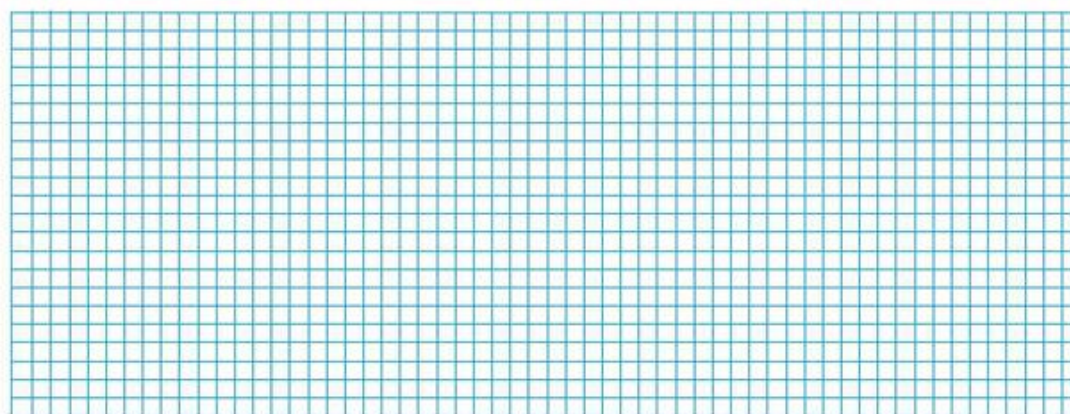
a. Có ở biển. **M:** san hô



b. Có ở rừng. **M:** cây cối



### 3. Viết 2 – 3 câu giới thiệu về sự vật ở biển hoặc ở rừng. Trong câu có từ ngữ trả lời câu hỏi **Ở đâu?** hoặc **Vì sao?**.



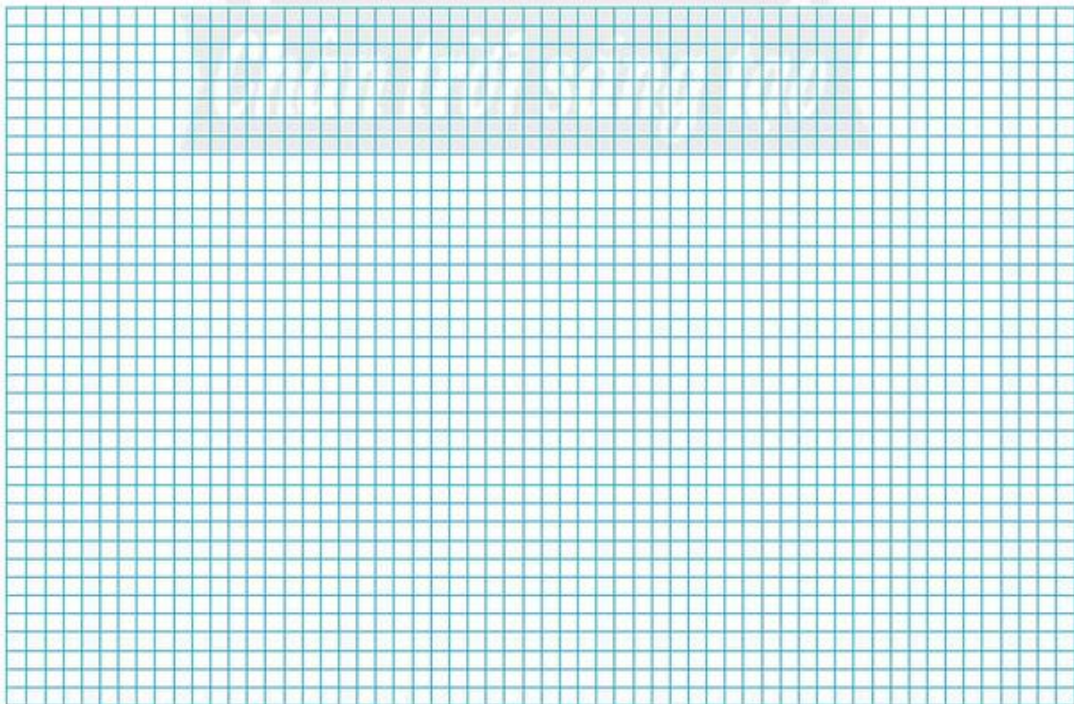


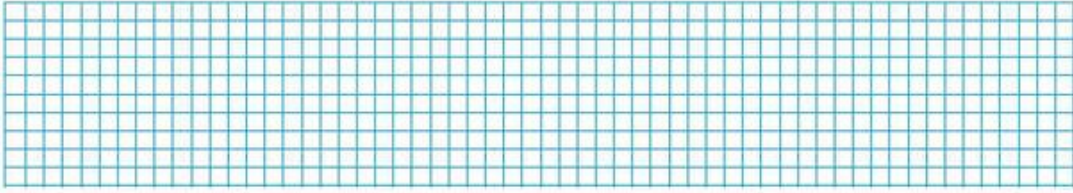
4. Vẽ một hình ảnh trong bài *Trái Đất xanh của em*.



#### Bài 4: Hừng đông mặt biển (SGK, tr.125)

1. Nghe – viết: *Hừng đông mặt biển* (từ *Gió càng lúc càng mạnh* đến hết).





**2. Viết lời giải cho từng câu đố sau, biết rằng lời giải chứa tiếng có vần **ui** hoặc vần **uy**.**

Thân tôi bằng sắt  
Nổi đợc trên sông  
Chở chú hải quân  
Tuần tra trên biển.

Là .....

Sừng sững mà đứng giữa trời  
Ai lay chẳng chuyển, ai dời chẳng đi.

Là .....

**(3) Chọn tiếng trong ngoặc đơn rồi điền vào chỗ trống:**

a. Những cây (dầu, giầu, rầu) ..... con mới lớn, phiến lá đã to gần bằng lá già (dụng, rụng) ..... xuống. Lá như cái quạt nan che lấp cả thân cây. Đang (giữa, rữa) ..... trưa nắng, gặp rừng (dầu, giầu, rầu) ..... non, mắt bỗng dịu lại như đang lạc vào một vùng rau xanh mát.

Theo Chu Lai

b. Mùa hè, thời (tiếc, tiết) ..... vùng này thật đặc biệt. Trời trong xanh. Gió rào rạt thổi trong những vòm lá (biếc, biết) ..... Không khí dịu mát như mùa thu. Núi rừng yên tĩnh, nghe được cả những tiếng chim gù tha (thiếc, thiết) ..... từ đâu đó vọng lại.

Theo An Khuê

**4. Nối lời giải nghĩa phù hợp với mỗi từ ngữ.**

bảo tồn

gìn giữ, không để các loài vật bị biến mất

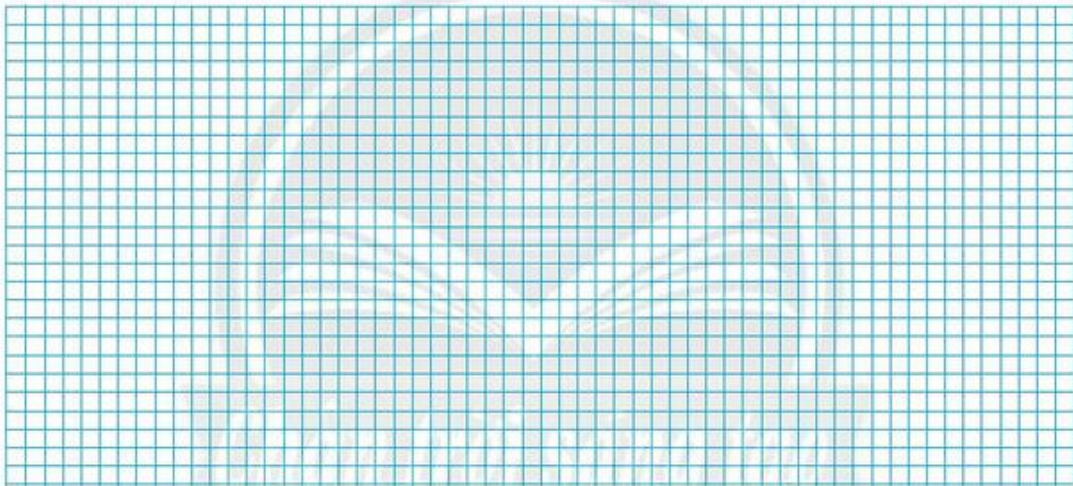
tuyệt chủng

giữ cho môi trường trong lành, sạch đẹp

bảo vệ môi trường

hiện tượng các loài vật bị biến mất hoàn toàn trên Trái Đất

**5. Viết 2 – 3 câu có sử dụng từ ngữ ở bài tập 4.**



**6. Chọn từ ngữ trong khung rồi điền vào chỗ trống:**

nhô, tràn ngập, trong vắt, vắng vắng, chảy

Sau tiếng chuông của ngôi chùa cổ một lúc lâu, trăng đã ..... lên khỏi ngọn tre. Trời bây giờ ....., thăm thẳm và cao. Mặt trăng nhỏ lại, sáng ..... ở trên không và du du như sáo diều. Ánh trăng trong ..... khắp nhánh cây kẽ lá, ..... con đường trắng xoá.

Theo Thạch Lam

7. Viết 4 – 5 câu về tình cảm của em khi được tham gia một ngày hội ở trường dựa vào gợi ý:

hoạt động

Tên  
ngày hội

âm thanh

cảm xúc

hình ảnh

người



Large grid area for writing the main response.



Smaller grid area for writing about feelings.

8. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài thơ về thiên nhiên.



### PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên bài thơ: .....

Tác giả: .....

Tập thơ: .....

Điều em thích

Từ ngữ: .....

Hình ảnh: .....

9. Vẽ cảnh biển. Đặt tên cho bức vẽ.

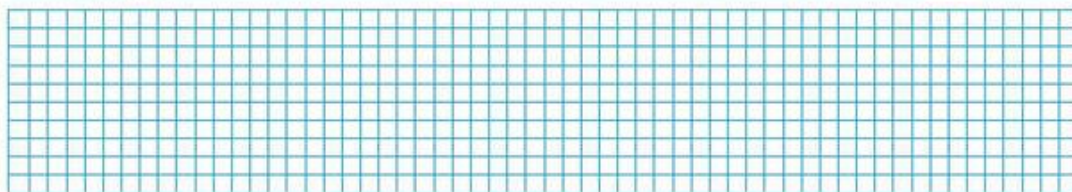
*Chân trời sáng tạo*



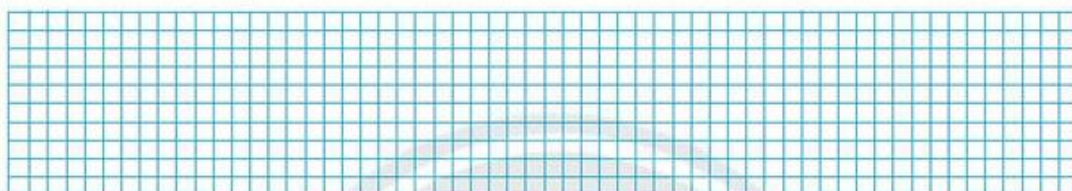
## Bài 5: Bạn biết phân loại rác không? (SGK, tr.130)

### 1. Viết 2 – 3 điều nên và không nên làm để bảo vệ môi trường.

a. Nên.



b. Không nên.



### 2. Phân loại các từ ngữ sau vào 2 nhóm:

biển đảo

cây cối

phân loại rác

tiết kiệm nước

bảo vệ chim muông

nước

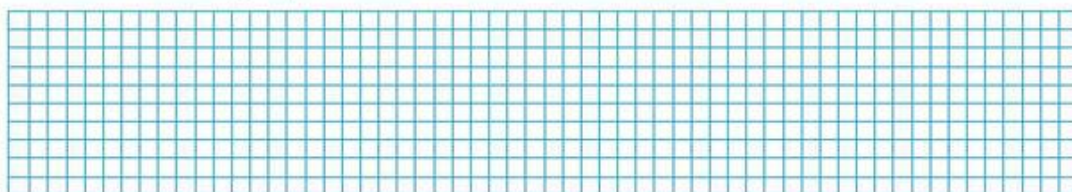
trồng cây

chim chóc

giữ vệ sinh môi trường

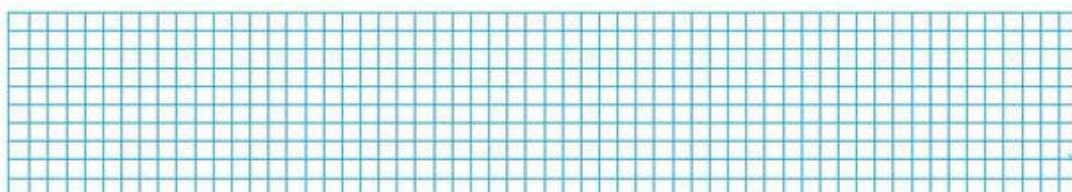
rừng núi

a. Chỉ tài nguyên thiên nhiên. **M:** nước



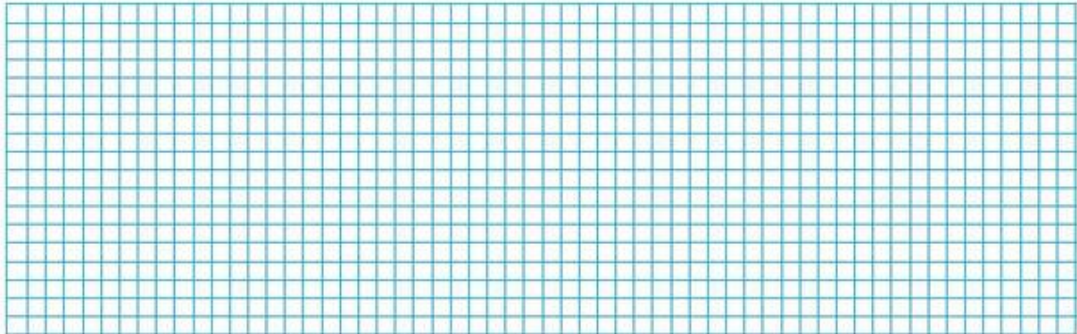
b. Chỉ hoạt động bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

**M:** tiết kiệm nước

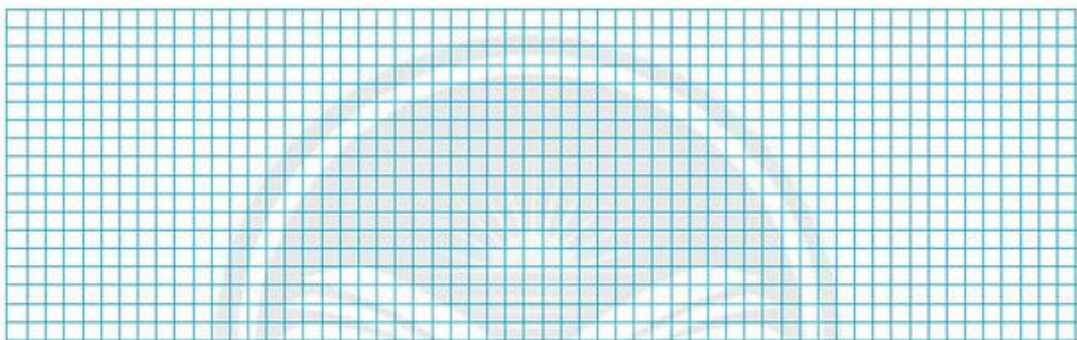


**3. Viết 2 – 3 câu:**

a. Về những hoạt động bảo vệ môi trường.

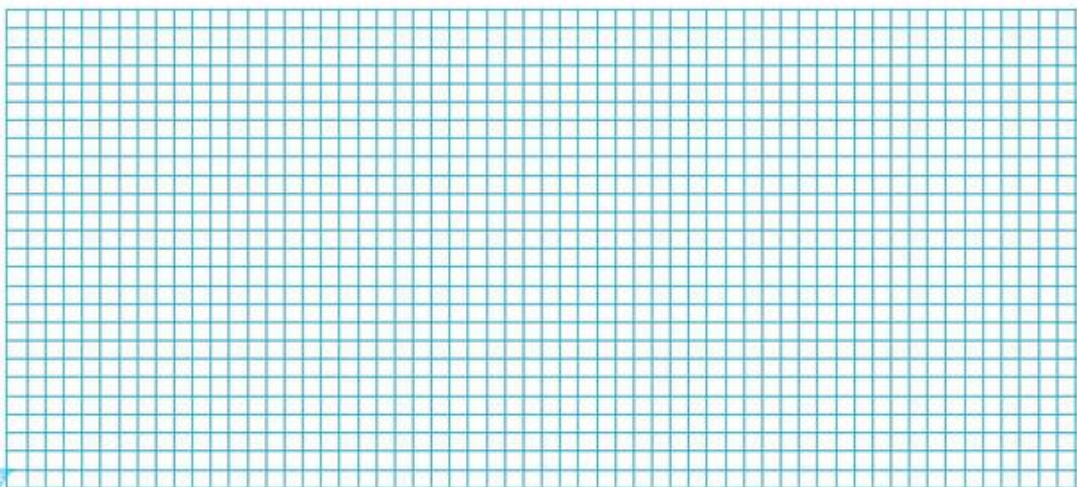


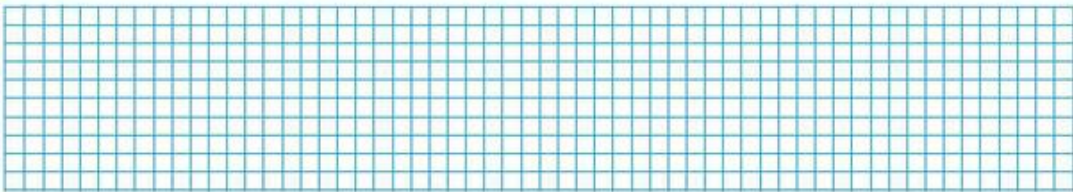
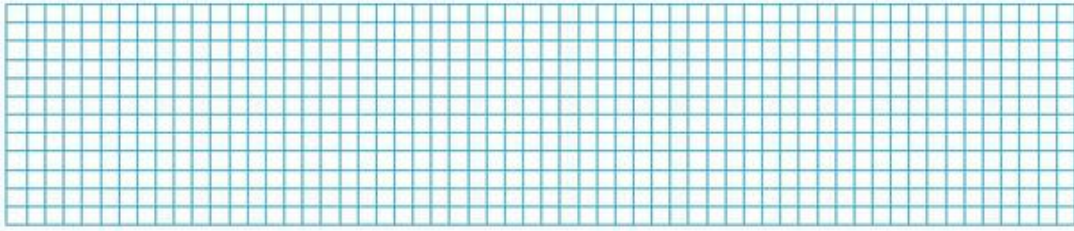
b. Đề nghị các bạn chung tay bảo vệ môi trường.



**Bài 6: Cuộc giải cứu bên bờ biển** (SGK, tr.133)

**1. Nghe – viết: Rừng trưa.**





2. Điền vào chỗ trống từ ngữ chứa tiếng bắt đầu bằng chữ **d** hoặc chữ **gi** phù hợp với từng bức tranh dưới đây:



.....  
.....



.....  
.....

(3) Chọn tiếng trong ngoặc đơn rồi điền vào chỗ trống:

- a. Dòng sông quê (chong, trong) ..... vát  
Bóng tre mát (chưa, trưa) ..... hè  
Võng ầu ơ kéo kẹt  
Ngân điệu nhạc (chiều, triều) ..... quê.

Theo Phạm Hải Lê

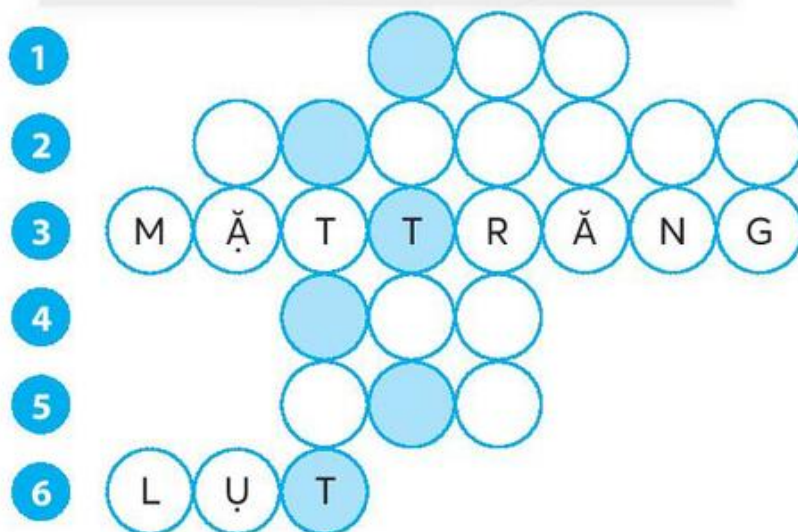


b. Xây nhà trong (kẽ, kẻ) ..... đá  
 Kiếm mỗi trên cỏ khô  
 Ngay từ sáng tinh mơ  
 Chim (đã, đả) ..... lòng sâu bọ  
 Có ích dù việc nhỏ  
 Chim (vẫn, vẩn) ..... say sưa làm  
 Tối về xếp mào (ngũ, ngủ) .....  
 Nghe cây rừng râm ran.

Theo Hoài Khánh

**4. Giải ô chữ sau:**

1. Hiện tượng nước rơi từ các đám mây xuống mặt đất.
2. Mọc đằng đông, lặn đằng tây.
3. Chiếu sáng vào ban đêm, có hình dạng thay đổi từ khuyết đến tròn và ngược lại.
4. Vùng đất rộng có nước bao quanh, thường là ở biển.
5. Tiếng nổ rền vang khi trời có dông.
6. Hiện tượng nước dâng cao do mưa lũ gây ra, làm ngập cả một vùng rộng lớn.



5. Chọn 2 – 3 sự vật tìm được ở bài tập 4 và đặt câu (theo mẫu).

Ai (cái gì, con gì)	thế nào?
Mặt trời	đỏ rực như hòn lửa.

Grid for writing answers to question 5.

6. Viết 4 – 5 câu về tình cảm của em khi được đi tham quan, du lịch dựa vào gợi ý:

- Em được đi tham quan, du lịch nhân dịp gì? Với ai?
- Em biết thêm điều gì trong chuyến đi?

Cảnh vật      Con người      ...

c. Em cảm thấy thế nào khi được đi tham quan, du lịch?



Grid for writing answers to question 6c.



7. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ với bạn sau khi đọc một bài văn về thiên nhiên.



### PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên bài văn: .....

Tác giả: .....

Nội dung bài:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Điều đáng nhớ:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Việc nên làm:


.....  
.....  
.....  
.....  
.....







3. Viết 2 – 3 câu nói về tình cảm của em với người thân. Trong câu có sử dụng dấu phẩy hoặc dấu chấm than.


4. Viết những nội dung đã trao đổi với bạn sau khi đọc một bài thơ về cảnh đẹp thiên nhiên vào *Phiếu đọc sách*.

 **BÀI THƠ VỀ CẢNH ĐẸP THIÊN NHIÊN**

 Tên bài thơ: .....

 Hình ảnh đẹp: .....

.....

 Khổ thơ hay: .....

.....

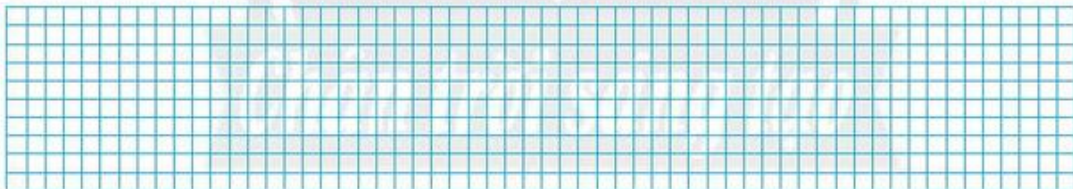
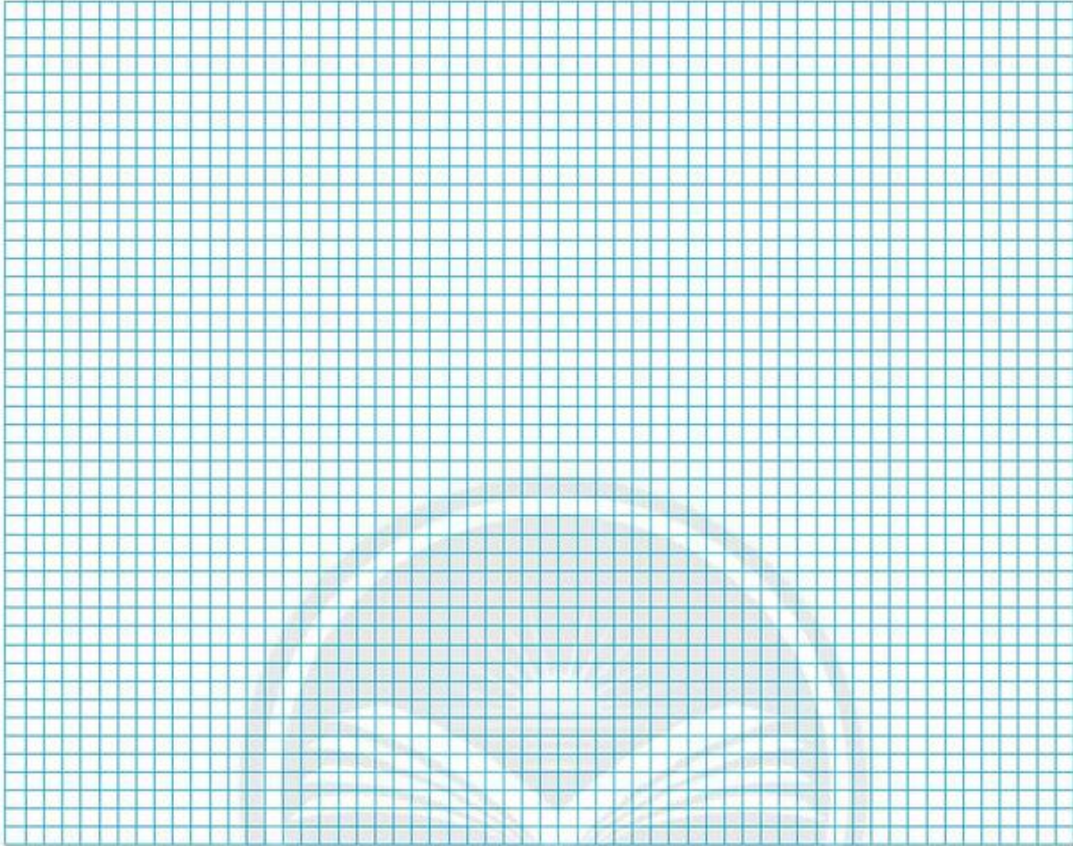
.....

.....



## Ôn tập 2 (SGK, tr.140)

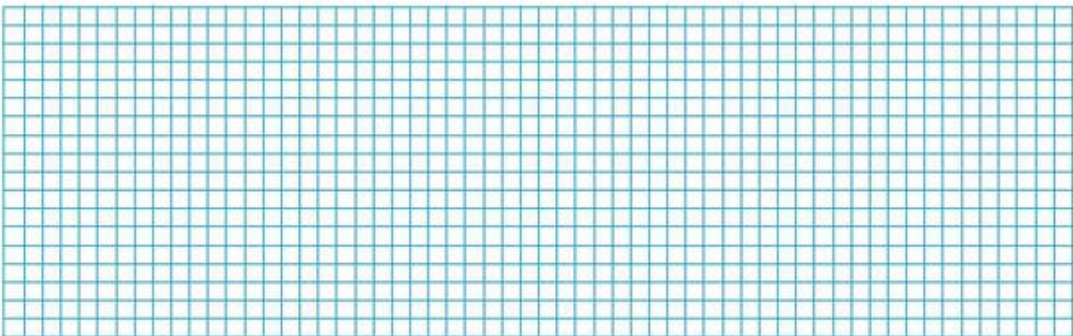
### 1. Nghe – viết: Tiếng chim buổi sáng.



### 2. Viết câu để phân biệt các cặp từ sau:

dày – giày

dành – giành



**(3) Điền vào chỗ trống:**

a. Chữ **ch** hoặc chữ **tr**.

.....ung du    .....im chóc    .....ồng rừng    .....ăm sóc

b. Vần **iên** hoặc vần **iêng** và thêm dấu thanh (nếu cần).

th..... nhiên    nổi t.....    b..... đảo    chao ngh.....

c. **Dấu hỏi** hoặc **dấu ngã** trên chữ in đậm.

gió **bao**    lu lự**t**    âm ướ**t**    **bao** vệ

**4. Viết 4 – 5 câu tả một đồ chơi của em.**

Gợi ý:

- Tên đồ chơi      • Đặc điểm (hình dáng, màu sắc,...)
- Tình cảm của em với đồ chơi.



## ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II (SGK, tr.143)

### A. ĐỌC THÀNH TIẾNG TRUYỆN SAU:

#### Người thiếu niên anh hùng

Giặc Nguyên cho người sang giả vờ mượn đường để xâm chiếm nước ta. Biết vua họp bàn việc nước dưới thuyền rồng, Trần Quốc Toản muốn gặp vua để xin đi đánh giặc. Bị mấy người lính gác chặn lại, Quốc Toản mặt đỏ bừng, nói lớn:

– Ta xuống thuyền rồng xin yết kiến vua!

Vừa lúc ấy, cuộc họp dưới thuyền rồng tạm nghỉ.

Gặp vua, Quốc Toản quỳ xuống, tâu:

– Cho giặc mượn đường là mất nước. Xin Bệ hạ cho đánh!

Vua truyền cho Quốc Toản đứng dậy và bảo:

– Quốc Toản làm trái phép nước, lẽ ra phải trị tội. Nhưng xét thấy khanh còn trẻ đã biết lo việc nước, ta có lời khen.

Nói rồi, vua ban cho Quốc Toản một quả cam quý.

Quốc Toản tạ ơn vua mà vẫn ầm ức: "Vua ban cho cam quý nhưng xem ta như trẻ con, không cho dự bàn việc nước". Nghĩ đến quân giặc, chàng nghiêng răng, tay bóp chặt quả cam.

Thấy Quốc Toản trở ra, mọi người ùa tới xem cam quý vua ban. Nhưng quả cam đã nát tụt bao giờ.

Về nhà, Quốc Toản tập hợp người nhà và trai tráng trong vùng, lập đội quân hơn một nghìn người. Chàng cho dựng lá cờ lớn thêu sáu chữ vàng: "Phá giặc mạnh, báo ơn vua".

Đội quân của Trần Quốc Toản lập được nhiều chiến công. Trần Quốc Toản được tôn vinh là người thiếu niên anh hùng của dân tộc Việt Nam.

Theo Nguyễn Huy Tưởng



## B. ĐỌC BÀI SAU:

### Một chuyến đi

Một ngày cuối thu, tôi và Trũi lên đường. Hôm ấy, nước đầm trong xanh. Những áng cỏ mượt rời rợi. Trời đầy mây trắng. Gió hiu hiu thổi.

Chúng tôi, ngày đi đêm nghỉ, cùng nhau say ngắm dọc đường. Non sông và phong tục, mỗi nơi mỗi lạ, mỗi bước dãi chân mỗi thấy tuyệt vời. Nhìn không biết chán. Mỗi chỗ muốn dừng.

Bè chúng tôi theo dòng nước trôi băng băng.

Mùa thu mới chớm nhưng nước đã trong vắt. Trông thấy cả hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy. Nhìn hai bên ven sông, phong cảnh đổi thay đủ điều ngoạn mục. Cỏ cây và những làng gần, núi xa luôn luôn mới. Những anh gọng vó đen xạm, gầy và cao, nghênh cặp chân đứng trên bãi lầy nhìn theo chúng tôi, ra lối bái phục. Những ả cua kênh cũng giương đôi mắt lồi âu yếm ngó theo. Đàn săn sắt và thầu dầu thoáng gặp đâu cũng lảng xảng cố bơi theo bè, hoan nghênh chúng tôi vánh cả mặt nước.

Theo Tô Hoài

Dựa vào bài đọc, em hãy:

#### 1. Trả lời các câu hỏi dưới đây:

a. Ngày hai bạn lên đường, cảnh vật thế nào? Đánh dấu ✓ vào  đặt trước ý trả lời đúng.

nước trong xanh

nước trôi băng băng

nước trong vắt

cỏ mượt rời rợi

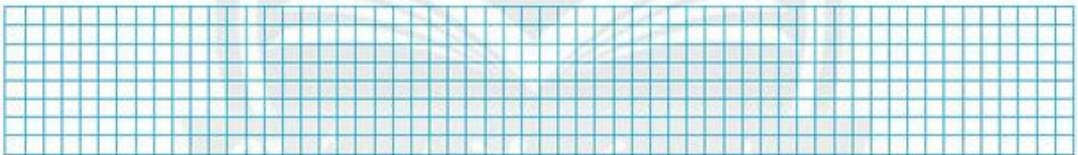
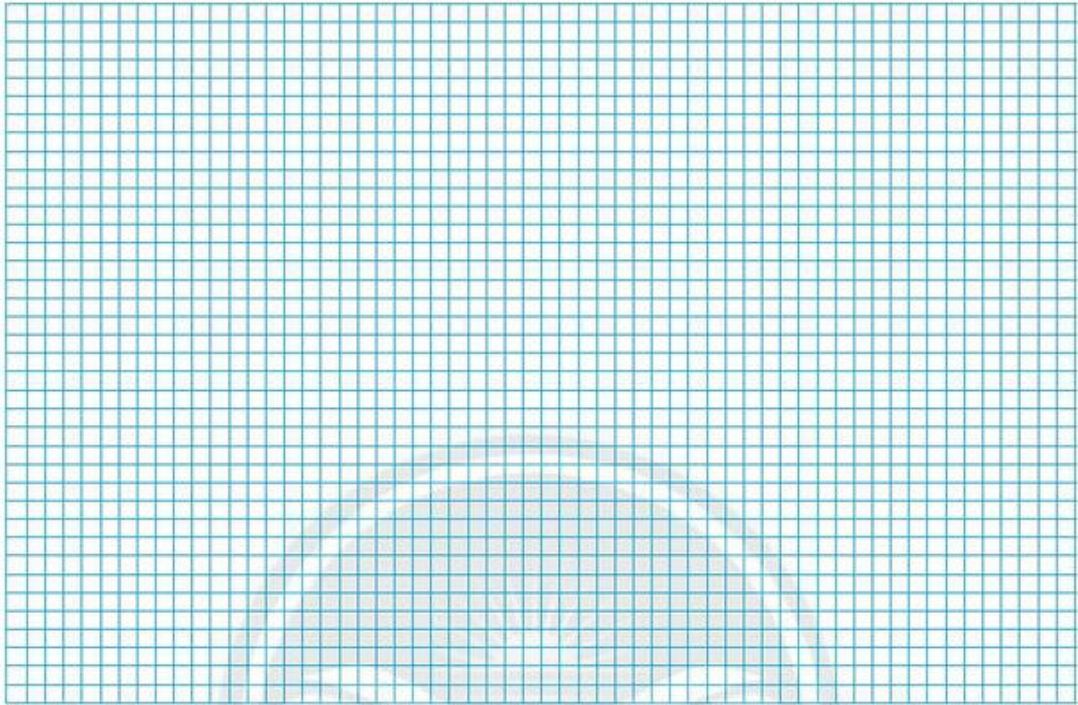
đầy mây trắng

gió thổi hiu hiu



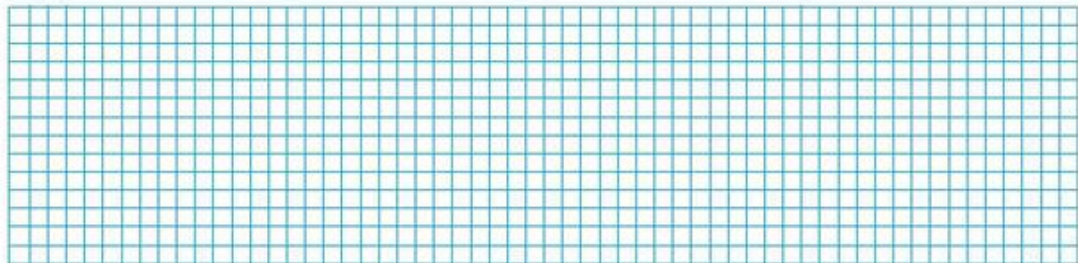
### C. VIẾT:

1. Nghe – viết: *Một chuyến đi* (từ đầu đến *chẳng muốn dừng*).



2. Viết câu để phân biệt cặp từ sau:

dàn – giàn



3. Điền dấu câu phù hợp vào  và chép lại đoạn văn cho đúng.

Ôi, tôi sắp được gặp các bạn hoa cỏ dưới gốc cây kia  bạn



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



## BỘ VỞ BÀI TẬP LỚP 2 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

1. Vở bài tập  
TIẾNG VIỆT 2 – TẬP MỘT
2. Vở bài tập  
TIẾNG VIỆT 2 – TẬP HAI
3. TẬP VIẾT 2 – TẬP MỘT
4. TẬP VIẾT 2 – TẬP HAI
5. Vở bài tập  
TOÁN 2 – TẬP MỘT
6. Vở bài tập  
TOÁN 2 – TẬP HAI
7. Vở bài tập  
TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 2
8. Vở bài tập  
ĐẠO ĐỨC 2
9. Vở bài tập  
ÂM NHẠC 2
10. Vở bài tập  
MĨ THUẬT 2
11. Vở bài tập  
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 2

### Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
  - **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
  - **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
  - **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long
- Sách điện tử:** <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhủ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chia khoá.



ISBN 978-604-0-25587-7



9 786040 255877

Giá: 17.000 đ